

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÂM TẤN HÒA

UV BTVTU, Trưởng Ban

Tuyên giáo Tỉnh ủy,

Hiệu trưởng Trường Chính trị
tỉnh Sóc Trăng

Ban Biên tập

LÂM SÁCH

VÕ KIM ANH

NGUYỄN THỊ AN DAO

Trình bày

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa

P.V

Trụ sở

247 Nguyễn Trung Trực,

thành phố Sóc Trăng

ĐT: 0299. 3620258

Email:

trungtambtgst@gmail.com

In tại Cty Cổ phần In Sóc Trăng,

số lượng 4.300 quyển.

Giấy phép xuất bản

số 01/GP-XBBT do Sở TT-TT ST

cấp ngày 09-5-2023,

In xong và nộp lưu chiểu tháng 8 - 2023

TRONG SỐ NÀY

***Xây dựng Đảng**

- Tự hào tiếp bước truyền thống, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng. *Lâm Tấn Hòa* 3
- Vang mãi khúc hùng ca Tháng Tám. *BBT* 10

***Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

- Học Bác nêu cao tinh thần đổi mới, sáng tạo. *Bảo Duyệt* 15

Thông tin sinh hoạt chi bộ *Thông tin trong tỉnh

- Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng tháng 7-2023 18
- Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 7-2023 24
- Định hướng công tác tuyên truyền tháng 8-2023 28

Thông tin trong nước

- Một số quyết nghị của Quốc hội khóa XV kỳ họp thứ 5 về lĩnh vực lao động, thương binh, xã hội và lĩnh vực dân tộc
- Điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hàng tháng
- Chủ động phòng, chống sạt lở, bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân
- Chúc vụ, chúc danh, số lượng, tiêu chuẩn, nhiệm vụ, chế độ, chính sách đối với

cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố

- Việc đặt hàng cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn

- Thành lập, tổ chức và hoạt động của quỹ hỗ trợ nông dân

Hoạt động đối ngoại - Tình hình thế giới

47

- Kết quả chuyến thăm Trung Quốc và tham dự Hội nghị Diễn đàn kinh tế thế giới của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính

- Hiệp định về Biển cả - văn kiện thứ 3 thực thi công ước LHQ về Luật Biển

- Một số tình hình thế giới thời gian gần đây

Văn bản mới

54

- Nghị quyết số 98/2023/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Tp. Hồ Chí Minh

***Thực tiễn - Kinh nghiệm**

- Vận động, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở:...

Thái Hòa

56

- Tăng cường công tác ở vùng đồng bào Khmer.

Hồng Phúc

61

- Cựu chiến binh Lữ An Ninh: Luôn gương mẫu làm theo lời Bác.

Mai Khôi

66

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: Chủ động đẩy nhanh tiến độ.

Thanh Thúy

69

- Ngành thuế Sóc Trăng chủ động phòng, chống lừa đảo mạng.

Chí Cường

73

- nỗ lực đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đi vào thực chất.

Sở Tư pháp

77

- Hướng dẫn tra cứu thông tin đóng BHXH tự nguyện, BHYT...

BHXH Việt Nam

79

**Kỷ niệm 93 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo
của Đảng (1/8/1930 - 1/8/2023)
75 năm thành lập Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Sóc Trăng
(10/1948 - 10/2023)**

Tự hào tiếp bước truyền thống, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng

LÂM TẤN HÒA

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Trưởng Ban Tuyên giáo, Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh

Tự hào 93 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (1/8/1930 - 1/8/2023), càng tự hào hơn với truyền thống 75 năm thành lập Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Sóc Trăng (10/1948 - 10/2023), đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng của Đảng càng quyết tâm, linh hoạt, sáng tạo hơn để tiếp bước truyền thống, xứng đáng với bề dày lịch sử vẻ vang của ngành và niềm tin yêu mà Đảng bộ, nhân dân gửi gắm.

Tự hào tiếp bước truyền thống

Cách đây 93 năm, ngày 1/8/1930, nhân dịp kỷ niệm Ngày quốc tế đấu tranh chống chiến tranh đế quốc, bảo vệ hòa bình, Ban Cổ động và Tuyên truyền của Đảng Cộng sản Việt Nam đã

xuất bản tài liệu mang tên “Ngày quốc tế đỏ 1/8”. Ngay sau khi phát hành, tài liệu đã tạo được tiếng vang lớn, có sức cổ vũ mạnh mẽ quần chúng cách mạng nước ta đứng lên đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chống áp bức, bóc lột, phản đối

chiến tranh xâm lược, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc.

Đánh giá cao sự kiện lịch sử có ý nghĩa đặc biệt này, năm 2000, Bộ Chính trị (khóa VIII) quyết định lấy ngày 1/8 hằng năm làm Ngày truyền thống công tác tư tưởng - văn hóa của Đảng. Năm 2007, sau khi hợp nhất Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương và Ban Khoa giáo Trung ương thành Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) quyết định lấy ngày 1/8 hằng năm làm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng.

93 năm qua, ngành Tuyên giáo và công tác tuyên giáo trở thành bộ phận không thể tách rời, luôn gắn bó sâu sắc với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Những thắng lợi vĩ đại mà Đảng và nhân dân ta đã đạt được trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước cũng như trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng, phát triển và bảo

vệ Tổ quốc đều có sự đóng góp to lớn của ngành Tuyên giáo và công tác tuyên giáo của Đảng.

Đối với tỉnh Sóc Trăng, để đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác trên mặt trận chính trị tư tưởng, thực hiện chủ trương của trung ương, tháng 10/1948 Tỉnh ủy Sóc Trăng quyết định thành lập Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy.

Trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ cũng như bước vào thời kỳ mới xây dựng đất nước, nhất là sau khi tái lập tỉnh đến nay, đội ngũ cán bộ làm công tác Tuyên giáo các cấp trong tỉnh đã vượt qua nhiều khó khăn, vươn lên, đạt được kết quả quan trọng và khá toàn diện, phục vụ trực tiếp và có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương trên các lĩnh vực chính trị tư tưởng, khoa giáo và công tác giáo dục lịch sử Đảng bộ, lịch sử truyền thống.

Các mặt công tác tuyên giáo đều có những chuyển

biến tích cực, tác động mạnh mẽ về định hướng tư tưởng chính trị và xây dựng đạo đức, lối sống, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng bộ và sự đồng thuận trong nhân dân, cổ vũ động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân tỉnh nhà phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững ổn định chính trị, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố và tăng thêm niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, sự phát triển của đất nước và tỉnh nhà.

Trong 75 năm qua, đội ngũ cán bộ làm công tác Tuyên giáo trong tỉnh được tặng thưởng hơn nhiều Huân chương, Huy chương, Kỷ niệm chương các loại, cùng hàng trăm Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh. Riêng tập thể Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Sóc Trăng được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất, Huân chương Lao động hạng Nhì

và Huân chương Lao động hạng Ba thời kỳ đổi mới.

Tiếp tục đổi mới, sáng tạo

Tự hào tiếp bước truyền thống dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo tỉnh Sóc Trăng luôn ý thức trách nhiệm của mình với công tác tư tưởng hiện nay, phải làm sao để vừa giữ vững bản lĩnh chính trị, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng trước những tác động của đời sống xã hội; vừa kiên định lập trường, giữ nghiêm nguyên tắc; vừa đảm bảo thực hiện nhiệm vụ linh hoạt, sáng tạo trong tình hình thế giới và trong nước có nhiều biến động.

Được sự lãnh đạo kịp thời của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy đảng; sự phối hợp nhịp nhàng, kịp thời của các ngành, các cấp; ngành Tuyên giáo từ tỉnh đến cơ sở đã chủ động, mạnh dạn và đổi mới phương pháp thực hiện, phát huy được tinh thần trách nhiệm của cán bộ đảng viên, huy động sức mạnh tập

thể để hoàn thành tốt nhiệm vụ với một khối lượng công việc khá lớn. Trong đó, công tác thông tin, tuyên truyền đã chủ động, bám sát thực tiễn, phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh tỉnh nhà kịp thời và hiệu quả; công tác triển khai, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, giáo dục lý luận chính trị luôn được quan tâm, đổi mới và đạt chất lượng cao; công tác tham mưu trên lĩnh vực khoa giáo ngày càng đi vào chiều sâu; công tác nắm dư luận xã hội được kịp thời, tích cực đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; thông tin và định hướng tuyên truyền, thông tin đối ngoại về những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, phát sinh... Qua đó, góp phần tích cực định hướng tư tưởng và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự ổn định chính trị, sự thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội. Đặc biệt là tham mưu triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng

trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về nội dung tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, tạo sự thống nhất về nhận thức, ý chí và hành động trong toàn hệ thống chính trị và toàn xã hội về vai trò, tầm quan trọng của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Bên cạnh đó, ngành tuyên giáo chủ động, linh hoạt, kịp thời tham mưu cấp ủy chỉ đạo, tổ chức triển khai công tác lý luận chính trị đúng tiến độ, kế hoạch, bảo đảm nội dung, chất lượng, hiệu quả, theo hướng tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức biên soạn tài liệu và triển khai thực hiện Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hàng năm. Ban Tuyên giáo

Tỉnh ủy duy trì giao ban trực tuyến với các huyện hằng tháng, phối hợp cùng các cơ quan báo chí trong tỉnh định kỳ tổ chức giao ban báo chí, đảm bảo định hướng nội dung tuyên truyền và khắc phục tình trạng đưa tin sai sự thật về tỉnh cũng như kịp thời nắm và giải quyết những vấn đề phát sinh. Lực lượng cộng tác viên dư luận xã hội các cấp trong tỉnh quan tâm theo dõi, nắm tư tưởng, dư luận xã hội liên quan những vụ việc nổi cộm, nhất là thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh. Công tác biên soạn lịch sử Đảng của các cấp được quan tâm tiến hành. Bên cạnh đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy còn chủ động, kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy các mặt công tác khoa giáo, văn hóa, văn nghệ; theo dõi, nắm bắt tình hình và kịp thời báo cáo, xử lý các vụ việc nhạy cảm, phức tạp ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn...

Cấp ủy các cấp luôn quan tâm xây dựng đội ngũ

cán bộ tuyên giáo đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của vị trí việc làm; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ tuyên giáo các cấp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tổ chức bộ máy cán bộ ban tuyên giáo cấp tỉnh, huyện và tương đương được củng cố và kiện toàn, bố trí, sắp xếp phù hợp với năng lực, sở trường của từng cán bộ. Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của ngành được trang bị khá đầy đủ, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ thực hiện nhiệm vụ ngày càng tốt hơn trong công cuộc chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ

Có thể nói, trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường, khó khăn, thách thức mới gay gắt, nặng nề hơn so với dự báo và tác động không nhỏ đến mọi mặt của đời

sống xã hội tỉnh nhà, nhưng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo tỉnh Sóc Trăng vẫn quyết tâm, nỗ lực vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.

Nhiệm vụ trước mắt vẫn còn nhiều khó khăn và công tác tuyên giáo cũng không nằm ngoài sự tác động của tình hình thế giới, khu vực cũng như trong nước. Các thế lực thù địch luôn tìm cách chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ bằng nhiều thủ đoạn tinh vi; tình trạng tham nhũng, lãng phí, suy thoái về đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa được khắc phục; thiên tai, dịch bệnh và biến đổi khí hậu còn diễn biến phức tạp; kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển chưa bền vững. Đây sẽ là những thách thức, khó khăn cho công tác tuyên giáo. Bên cạnh đó, nhiệm vụ chuyên môn của ngành tuyên giáo với khối lượng khá nhiều, lực lượng cán bộ của ngành thường xuyên biến động; đội ngũ cán bộ tuyên giáo cơ

sở kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ chuyên môn cùng lúc... Những điều này đòi hỏi đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo cần có sự quyết tâm khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ. Trong đó, tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, chủ động dự báo tình hình, nhận định thời cơ và thách thức, đề ra phương hướng cụ thể để kịp thời tham mưu cấp ủy chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các hoạt động của công tác tuyên giáo đồng bộ nhưng có trọng tâm, trọng điểm; đảm bảo tốt vai trò “đi trước mở đường, đi cùng thực hiện, đi sau tổng kết”, góp phần giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng bộ.

Hai là, linh hoạt, đoàn kết, thống nhất trong thực hiện các nhiệm vụ. Trong đó: tiếp tục đổi mới việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng thiết thực,

hiệu quả; chủ động, kịp thời ngăn chặn, kiên quyết đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch; tăng cường lực lượng nắm thông tin trên không gian mạng để kịp thời tham mưu xử lý những trường hợp vi phạm; tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền biển, đảo, phân giới cắm mốc trong tình hình mới; tham mưu triển khai, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng thuộc các lĩnh vực tuyên giáo đảm bảo chất lượng, đạt mục đích, yêu cầu...

Ba là, tiếp tục củng cố và kiện toàn bộ máy ban tuyên giáo các cấp đủ về số lượng, đảm bảo tiêu chuẩn theo Đề án vị trí việc làm; quan tâm công tác rà soát, bổ sung quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ tuyên giáo các cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác tuyên giáo trong tình hình mới. Khuyến khích những cán bộ tuyên giáo

dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới trong thực thi nhiệm vụ. Đồng thời, tạo điều kiện để cán bộ tuyên giáo được sâu sát địa bàn, gần gũi cơ sở, nắm tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội nhanh chóng, phục vụ hiệu quả công tác tham mưu.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Tư tưởng không đúng đắn thì công tác ắt sai lầm”. Điều này cho thấy tầm quan trọng của công tác tuyên giáo trong mọi thời kỳ. Ý thức được trách nhiệm hôm nay, tự hào về truyền thống vẻ vang của ngành, tri ân những đóng góp của biết bao thế hệ đi trước tô thắm cho trang sử vàng ngành tuyên giáo, thế hệ hôm nay càng nung nấu quyết tâm tiếp bước, bình tĩnh, sáng suốt, bản lĩnh, mạnh mẽ vượt mọi trở ngại để hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ, xứng đáng với niềm tin yêu mà Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh dành cho cho ngành tuyên giáo. □

Kỷ niệm 78 năm Cách mạng Tháng Tám
(19/8/1945 - 19/8/2023)
Quốc khánh nước Cộng hòa XHCN Việt Nam
(2/9/1945 - 2/9/2023)

Vang mãi khúc hùng ca THÁNG TÁM

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là thắng lợi của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, truyền thống yêu nước nồng nàn, bản lĩnh, trí tuệ và ý chí quật cường của dân tộc ta; là thắng lợi của đường lối cách mạng đúng đắn, sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Và cũng từ mùa thu Tháng Tám ấy, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta có thêm niềm tin, có thêm động lực để chiến đấu chống giặc và thắng giặc ngoại xâm, đem lại thống nhất cho non sông, tự do cho dân tộc.

Sục sôi khí thế tiến công cách mạng

Ngày 13/8/1945, trên cơ sở đánh giá tình hình thế giới và trong nước, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang đã khẳng định: cơ hội tổng khởi nghĩa giành chính quyền đã

tới. Tiếp đó, ngày 16/8/1945, Quốc dân Đại hội họp, tán thành chủ trương tổng khởi nghĩa của Đảng và bầu ra Ủy ban Dân tộc giải phóng do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Người gửi thư kêu gọi nhân dân cả nước tổng khởi nghĩa: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân

tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy, đem sức ta mà giải phóng cho ta”. Đây là những chủ trương kịp thời, đúng đắn của Đảng, đã tập hợp các giai cấp, tầng lớp và mọi người Việt Nam yêu nước tạo thành sức mạnh, góp phần trực tiếp cho thắng lợi của cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Từ ngày 14 - 18/8, cuộc tổng khởi nghĩa nổ ra, giành thắng lợi ở nông thôn Bắc bộ, đại bộ phận miền Trung và một phần miền Nam. Ngày 19/8, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Hà Nội. Với niềm tin vào thắng lợi của cuộc khởi nghĩa ở Thủ đô Hà Nội, dưới sự lãnh đạo của Đảng, các tỉnh, thành trong cả nước dấy lên phong trào đấu tranh mạnh mẽ, nhất tề nổi dậy khởi nghĩa đánh đổ chế độ thực dân, phong kiến. Chỉ trong vòng 15 ngày cuối tháng 8-1945, cuộc tổng khởi nghĩa giành thắng lợi hoàn toàn, chính quyền trong cả nước về tay nhân dân.

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình - Hà Nội, thay

mặt quốc dân, đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, long trọng tuyên bố khai sinh nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Từ lời tuyên bố của Ng ười: *“Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”*, đã đưa đất nước và dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên của độc lập dân tộc, tự do và chủ nghĩa xã hội.

Trước bối cảnh chung của cả nước, ngày 20/8/1945, Tỉnh ủy Sóc Trăng tổ chức hội nghị và đề ra nhiệm vụ trước mắt của Đảng bộ là “Đưa đại bộ phận quần chúng công - nông vào tổ chức cách mạng theo từng giới, giai cấp, chuẩn bị tiếp thu, bảo vệ các cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội khi giành được chính quyền, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động binh sĩ theo cách mạng”. Đảng bộ

tỉnh Sóc Trăng đã vận dụng linh hoạt đường lối cách mạng chung và chủ trương tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 vào điều kiện cụ thể ở địa phương; sáng tạo trong chỉ đạo phương châm, phương pháp cách mạng; kết hợp chặt chẽ giữa tiến công chính trị, vũ trang, binh vận; tranh thủ và chớp lấy thời cơ, tập hợp, phát huy sức mạnh đoàn kết các tầng lớp nhân dân với tinh thần tiến công cách mạng, thừa thắng xông lên.

Vào sáng sớm ngày 25/8/1945, hàng vạn người dân khắp nơi trong tỉnh Sóc Trăng với hàng ngũ chỉnh tề, gương cao cờ đỏ sao vàng và biểu ngữ rầm rập tiến vào Dinh Tỉnh trưởng, buộc tỉnh trưởng Võ Văn Đảnh tuyên bố giao chính quyền cho Việt Minh. Thay mặt Ủy ban Dân tộc giải phóng tỉnh, đồng chí Dương Kỳ Hiệp đã tuyên bố trước đồng bào *“Kể từ ngày 25/8/1945, bãi bỏ chính quyền thực dân phong kiến từ cấp tỉnh, quận đến tổng, làng; bãi bỏ mọi chính sách của chính quyền Pháp, Nhật”* giữa tiếng

reo hò, tiếng hô khẩu hiệu vang dội của các đoàn diễu hành. Lần đầu tiên trong lịch sử, tỉnh Sóc Trăng đã cùng với cả nước giành lấy chính quyền về tay nhân dân, góp phần quan trọng cùng quân dân cả nước đập tan bộ máy chính quyền của thực dân, phong kiến trong phạm vi cả nước.

Sáng ngời trang sử vàng Tháng Tám

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa có ý nghĩa lịch sử to lớn, đã lật đổ chế độ phong kiến lỗi thời, đập tan ách thống trị gần một thế kỷ của chủ nghĩa thực dân, là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc ta. Lần đầu tiên trong lịch sử dân tộc Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng, một nhà nước kiểu mới - nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân được xây dựng; nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người dân của một nước độc lập, làm chủ vận mệnh của mình; Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành một đảng cầm quyền. Đồng thời,

cổ vũ mạnh mẽ tinh thần và quyết tâm của nhân dân các dân tộc bị áp bức đấu tranh giải phóng dân tộc vì hòa bình và tiến bộ xã hội trên thế giới. Từ đây, đất nước, dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Cách mạng Tháng Tám thành công là thắng lợi của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, truyền thống yêu nước nồng nàn, bản lĩnh, trí tuệ và ý chí quật cường của dân tộc ta; là thắng lợi của đường lối cách mạng đúng đắn, sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp tái xâm lược của quân và dân ta trong những ngày đầu ở Nam bộ có ý nghĩa rất to lớn, làm thất bại âm mưu đánh nhanh, thắng nhanh của thực dân Pháp, tỏ rõ tinh thần yêu nước quật cường và chiến đấu anh dũng để bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta; xứng đáng với danh hiệu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng cho Nam bộ: “Thành đồng Tổ quốc”.

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám và không khí đấu tranh sục sôi của Nam bộ trong những ngày Thu lịch sử đã tạo nên động lực to lớn thúc đẩy toàn dân tộc vượt qua muôn vàn thử thách, hiểm nguy để giành và giữ chính quyền non trẻ, tiến hành 30 năm trường kỳ kháng chiến và chiến thắng hai đế quốc sừng sỏ, hung bạo và giàu mạnh nhất thế giới, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Nguồn sức mạnh to lớn cho hôm nay

Từ mùa thu tháng Tám năm 1945, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta có thêm niềm tin, có thêm động lực để chiến đấu chống giặc và thắng giặc ngoại xâm, đem lại thống nhất cho non sông, tự do cho dân tộc. Hay khi bước vào thời kỳ mới, khó khăn, thách thức ngày một lớn, trước những “kẻ thù” vô hình chúng ta vẫn luôn son sắt một niềm tin theo Đảng, vẫn vững bước dưới ngọn cờ hồng và mạnh mẽ vượt qua chông gai. Như trong cuộc chiến chống đại dịch COVID-19, với loại giặc

“vô hình” và chưa có tiền lệ, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành của Chính phủ, cả hệ thống chính trị đã mạnh mẽ đương đầu bảo vệ nhân dân và nỗ lực vực dậy nền kinh tế - xã hội sau đại dịch.

Hội nghị kiểm điểm giữa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng nhận định: “Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị được đặc biệt coi trọng, với quyết tâm chính trị cao hơn, thái độ nghiêm khắc hơn, kết hợp hài hòa hơn giữa “xây” và “chống”... Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai mạnh mẽ, đồng bộ, quyết liệt, bài bản và hiệu quả... Kinh tế - xã hội có nhiều khởi sắc; kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo... Khối đại đoàn kết toàn dân tộc không ngừng được củng cố và tăng cường”...

Đặc biệt, trước những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo của tình hình thế giới, Việt Nam vẫn giữ vững trường phái “ngoại giao

cây tre”, đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại phù hợp với tình hình. Công tác đối ngoại được triển khai chủ động, tích cực, hiệu quả, đi vào thực chất trên cả ba trụ cột. Qua đó, đã nâng cao quan hệ đối tác, đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, góp phần quan trọng thúc đẩy xuất khẩu, thu hút FDI và khách du lịch quốc tế...; đưa cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín của Việt Nam ngày càng được khẳng định trên trường quốc tế.

78 năm đã trôi qua, nhưng hào khí của cuộc Cách mạng Tháng Tám vẫn còn vang vọng. Đó cũng chính là lời nhắc nhở và cũng là điểm tựa tinh thần to lớn nâng bước thế hệ hôm nay. Vì độc lập, tự do, hạnh phúc của nhân dân, vì Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa mạnh giàu, nên dù có phải đương đầu với bao nhiêu gian khó, song nhất định chúng ta vẫn quyết không nản lòng, nhụt chí, luôn giữ vững niềm tin cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển. □

BBT

Học Bác nêu cao tinh thần đổi mới, sáng tạo

Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ thiên tài của dân tộc Việt Nam, Người là biểu tượng cao đẹp cho tinh thần đổi mới, sáng tạo trong công việc. Từ những tư tưởng chiến lược trong quá trình lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc, đến công cuộc kiến thiết nước nhà, ở Hồ Chí Minh toát lên một tinh thần đổi mới, sáng tạo, có sức giáo dục, thuyết phục mọi người tin tưởng, quyết tâm hành động. Tinh thần đổi mới sáng tạo là giá trị cơ bản, được thể hiện thống nhất trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thông báo nội bộ trân trọng giới thiệu một phần nội dung bài viết “Học tập không mỏi, cải tiến không ngừng” của Người với bút danh C.K đăng trên Báo Nhân dân số 2187, ngày 14/3/1960.

Nội dung bài viết

Trong công nhân ta hiện nay, vẫn có hai cách làm việc khác nhau: Một số người muốn trước làm thế nào nay cứ làm như vậy. Họ nói: “Trăm hay không bằng tay quen! Trứng không thể khôn hơn vịt!” Một số người khác lại nghĩ: “Chẳng có việc gì là không thể đổi mới”.

Ai đúng? Ai sai?

Câu trả lời đã quá rõ: Có cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức lao động, mới có thể sản

xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Nếu chỉ dựa vào sự quen tay hoặc nếu chỉ dồn thêm sức ra, kết quả thường là được mặt này mất mặt khác, được nhanh lại không tốt, được tốt lại không nhanh, không rẻ... mà mặt nào cũng bị hạn chế.

Muốn cải tiến kỹ thuật, phải biết kỹ thuật. Muốn cải tiến tổ chức lao động, cũng phải biết phương pháp tổ chức và có kinh nghiệm tổ chức. Về mặt này và mặt kia, hiện nay chúng ta đều còn kém. Cho

nên phải “*học, học nữa, học mãi*”, như Lênin đã dạy.

Chúng ta là những người lao động làm chủ nước nhà. Muốn làm chủ được tốt, phải có năng lực làm chủ. Chúng ta học tập chính là để có đủ năng lực làm chủ, có đủ năng lực tổ chức cuộc sống mới - trước hết là tổ chức nền sản xuất mới...

... Chúng ta phải vì lợi ích chung mà dốc lòng học tập những điểm tốt ấy để cải tiến công tác một cách thường xuyên. Không những thế mà còn phải tìm học những cái hay mà mỗi người lao động trung bình hoặc chậm tiến đều có thể có. Như vậy là làm cho sáng kiến, kinh nghiệm chung ngày càng dồi dào, trình độ tư tưởng, tổ chức, kỹ thuật chung ngày càng nâng cao. Do đó, sản xuất phát triển ngày càng nhanh và vững, đời sống nhân dân lao động ngày càng no ấm, đầy đủ.

(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.12, tr.527-528)

Học và làm theo Bác

Thông qua bài viết cung cấp cho chúng ta nhiều thông tin hữu ích, bài học kinh nghiệm quý báu về tinh thần đổi mới,

sáng tạo trong công việc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng chỉ rõ: “Thế giới ngày ngày đổi mới, nhân dân ta ngày càng tiến bộ, cho nên chúng ta phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp nhân dân”. Học và làm theo Bác về tinh thần đổi mới, sáng tạo trong công việc, mỗi tổ chức, cơ sở đảng, mỗi cán bộ, đảng viên cần nghiêm túc quán triệt, đồng thời kiên trì thực hiện tốt những chỉ dẫn sâu sắc của Người để đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trước hết, cần phải nhận thức rõ đổi mới, sáng tạo là một trong những yêu cầu cơ bản trong thời đại cách mạng 4.0, là một tiêu chí quan trọng thể hiện sự phát triển. Từ đó không ngừng phát huy tính năng động, sáng tạo, luôn chịu khó suy nghĩ, tìm tòi, học hỏi những kiến thức mới, kinh nghiệm hay, vận dụng và thực hành phương pháp tổ chức, phân công lao động khoa học, phù hợp.

Việc đổi mới, sáng tạo cần phải xuất phát từ nhu cầu khách quan của thực tiễn; đồng thời, căn cứ vào đặc điểm, điều kiện cụ thể của tổ chức để xác định mục tiêu, lộ trình, phương

thúc, nguồn lực để thực hiện. Trong đổi mới, sáng tạo, cần chú trọng gắn kết chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn, kết hợp hài hòa giữa kế thừa và phát triển.

Đổi mới, sáng tạo phải nhằm hướng tới sự phát triển của tổ chức, của con người mà rộng hơn đó là vì sự phát triển bền vững của xã hội, vì đất nước, vì nhân dân. Kiên quyết chống tư tưởng bảo thủ, trông chờ, ỷ lại, ngại khó, ngại khổ hay thói so bì, tự nạnh,... vì chúng là những trở ngại đối với việc thúc đẩy đổi mới sáng tạo, kìm hãm sự phát triển của tổ chức, của con người, như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Tư tưởng bảo thủ như là sợi dây cột chân, cột tay người ta, phải vất nó đi. Muốn tiến bộ thì phải có tinh thần mạnh dạn, dám nghĩ dám làm”.

Các cấp ủy đảng, người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị cần thể hiện vai trò tiên phong, gương mẫu về tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung. Từ đó động viên, khuyến khích, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phát huy

mọi tiềm năng, trí tuệ, tính tích cực, năng động, sáng tạo trong công việc và cả trong đời sống.

Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng những nhân tố tích cực trong đổi mới, sáng tạo. Tăng cường công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học, chú trọng gắn kết việc nghiên cứu, học tập với xây dựng, nhân rộng những kinh nghiệm hay, cách làm hiệu quả về tinh thần đổi mới sáng tạo trong công việc.

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tinh thần đổi mới sáng tạo, mỗi cán bộ, đảng viên trong quá trình học tập, công tác, lao động, sản xuất ngoài những kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm đã có, thì cần phải nỗ lực học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, nêu cao tinh thần tự học, tự nghiên cứu, bổ sung, phát triển những kinh nghiệm hay, cách thức làm việc khoa học, hiệu quả, nhằm đáp ứng ngày càng cao yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần vào công cuộc đổi mới, xây dựng tỉnh ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. □

BẢO DUY

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH SÓC TRĂNG THÁNG 7-2023

Trong tháng 7/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 01/CTr-UBND, ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu điều hành kinh tế - xã hội năm 2023 và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Theo đó, tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 của tỉnh đạt được một số kết quả khả quan.

***Nông nghiệp, nông thôn**

Toàn tỉnh xuống giống 326.077ha lúa, giảm 1,86% so với cùng kỳ năm 2022 (do một số khu vực không xuống giống lúa Đông Xuân sớm do điều kiện thời tiết không thuận lợi, ngập đầu vụ). Theo đó, đã thu hoạch 60% so với tổng diện tích đã xuống giống) với sản lượng 1,29 triệu tấn, tăng 0,56% so cùng kỳ; trong đó, lúa đặc sản, chất lượng cao chiếm 97% tổng sản lượng (chỉ tiêu Nghị quyết là 92%)

và lúa đặc sản, lúa thơm các loại chiếm 58% tổng sản lượng. Tình hình tiêu thụ lúa tương đối thuận lợi; trong đó, giá lúa thường và lúa đặc sản tăng từ 400 - 800 đồng/kg tùy loại, giá lúa thường dao động từ 6.000 - 6.500 đồng/kg và giá lúa đặc sản tăng 7.000 đồng/kg so cùng kỳ năm 2022, riêng nhóm lúa ST giảm 400 đồng/kg.

Toàn tỉnh xuống giống 33.846ha rau màu và cây công nghiệp ngắn ngày, giảm

1,52% so cùng kỳ. Diện tích cây ăn trái hiện có 28.447ha. Tình hình tiêu thụ một số loại rau màu trong tháng 7 tương đối thuận lợi, giá tăng từ 1.000 - 7.500 đồng/kg so với tháng trước. Tuy nhiên, một số loại trái cây đang vào mùa thu hoạch, nguồn cung dồi dào (nhãn, mít,...) nên có giá bán giảm từ 2.000 - 15.000 đồng/kg; riêng một số loại trái cây do sản lượng thu hoạch ít, nhu cầu tiêu thụ cao nên có giá tăng mạnh (như măng cầu xiêm giá tăng 22.500 đồng/kg).

Tổng đàn gia súc hiện có 249.192 con, tăng 7,8% so cùng kỳ; tổng đàn gia cầm hiện có 7,07 triệu con, tăng 2,8% so cùng kỳ. Toàn tỉnh hiện có 814 nhà nuôi chim yến, sản lượng tổ yến khai thác 1.250kg, tăng 6% cùng kỳ. Trên địa bàn tỉnh phát hiện 1 ổ dịch cúm gia cầm và đã được ngành chức năng nhanh chóng thực hiện tiêu độc, khử trùng ổ dịch, không để lây lan dịch bệnh.

Toàn tỉnh thả nuôi hơn 50.382 ha thủy hải sản các

loại, giảm 13,35% so cùng kỳ năm 2022 (nguyên nhân giảm chủ yếu do độ mặn thấp so với cùng kỳ chưa thích hợp thả nuôi tôm nước lợ); trong đó, diện tích nuôi tôm nước lợ 35.908ha (giảm 16,2%), cá các loại và thủy sản khác 14.474 ha (tăng 3,5%). Diện tích nuôi tôm bị thiệt hại chiếm 3,34% diện tích thả nuôi (tỷ lệ nuôi tôm bị thiệt hại cùng kỳ là 4,76%).

Tổng sản lượng thủy - hải sản đạt 154.092 tấn, giảm 1,8% so cùng kỳ năm 2022; trong đó, sản lượng nuôi trồng 115.922 tấn (giảm 0,14%), sản lượng khai thác 38.170 tấn (giảm 6,5%, do ảnh hưởng của thời tiết, biển động và nghỉ Tết Nguyên đán). Giá thu mua tôm thẻ (loại A1) dao động từ 98.000 - 204.000 đồng/kg; tuy nhiên giá các loại tôm thẻ giảm từ 16.000 - 42.000 đồng/kg so cùng kỳ.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được triển khai thực hiện. Tính đến nay, toàn tỉnh có 64/80 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn

mới (đạt tỷ lệ 80%); trong đó, có 16 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đạt 20%), Thị xã Ngã Năm và Thị xã Vĩnh Châu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, huyện Mỹ Xuyên đạt chuẩn Huyện nông thôn mới.

Hiện nay toàn tỉnh có 189 sản phẩm OCOP được chứng nhận (1 sản phẩm đạt chuẩn 5 sao, 19 sản phẩm đạt chuẩn 4 sao, 169 sản phẩm đạt chuẩn 3 sao) của 102 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

***Công nghiệp**

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 7 tăng 6,04% so với tháng trước, tăng 28,2% so với cùng kỳ năm 2022. Tính chung 7 tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp giảm 5,7% với cùng kỳ năm 2022.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 7 là 7.073 tỷ đồng, giảm 0,4% so với tháng trước, tăng 11,4% so với cùng kỳ năm 2022. Tính chung 7 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 50.713 tỷ đồng, đạt 63,4% chỉ

tiêu Nghị quyết, tăng 34,5% so với cùng kỳ; trong đó, tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 32.513 tỷ đồng, tăng 20%.

***Thương mại, dịch vụ**

Giá trị xuất khẩu hàng hóa tháng 7 thực hiện đạt 142 triệu USD, tăng 18,4% so với tháng trước và tăng 3,45% so với cùng kỳ; trong đó, xuất khẩu thủy sản 102 triệu USD (tăng 14,7%), xuất khẩu gạo 29 triệu USD (giảm 23%), hàng may mặc 11 triệu USD (tăng 10,3%). Tính chung 7 tháng, giá trị xuất khẩu hàng hóa là 820 triệu USD, đạt 54,7% chỉ tiêu Nghị quyết, giảm 13,6% so với cùng kỳ; trong đó, xuất khẩu thủy sản là 500 triệu USD (giảm 25,15%), xuất khẩu gạo 236 triệu USD (tăng 12,5%), hàng may mặc 78 triệu USD (tăng 23,3%).

Giá trị nhập khẩu tháng 7 là 22 triệu USD, tăng 70,5% so tháng trước, giảm 6% so cùng kỳ. Tính chung 7 tháng, giá trị nhập khẩu đạt 130 triệu USD, tăng 19,3% so cùng kỳ.

Ngành dịch vụ du lịch có nhiều khởi sắc, doanh thu

tiếp tục giữ vững. Trong tháng 7, có tổng số 242.320 lượt khách du lịch đến tỉnh, trong đó khách quốc tế 3.420 lượt; doanh thu từ du lịch là trên 119,4 tỷ đồng. Tính chung 7 tháng, có tổng số 1.776.427 lượt khách du lịch đến tỉnh, trong đó có 23.337 lượt khách quốc tế; tổng doanh thu từ du lịch là 905,1 tỷ đồng.

***Đầu tư**

Trong tháng 7, tỉnh đã tiếp và làm việc với 19 lượt nhà đầu tư đến tìm hiểu cơ hội đầu tư trên địa bàn tỉnh; tuy nhiên, trong tháng tỉnh chưa cấp chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho các nhà đầu tư. Tính chung 7 tháng, tỉnh đã cấp 2 chủ trương đầu tư và giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 2 dự án với tổng vốn đăng ký trên 2.137 tỷ đồng.

Tình hình phát triển doanh nghiệp (DN) trên địa bàn tỉnh tăng trưởng chậm so cùng kỳ năm 2022. Trong tháng 7, có 23 DN ký thành lập mới (giảm 28% so với cùng kỳ) với tổng vốn đăng ký 207 tỷ đồng (giảm 3%), 4 DN quay trở lại

hoạt động (giảm 33,3%), 8 DN đăng ký giải thể (tăng 14,3%), 14 DN đăng ký ngưng hoạt động (tăng 75%). Tính chung 7 tháng, có 234 DN đăng ký thành lập mới (giảm 19,6%) với tổng vốn đăng ký 1.274 tỷ đồng (giảm 16%), 44 DN quay trở lại hoạt động (giảm 21,4%), 55 DN giải thể (giảm 11,3%), 99 DN tạm ngừng hoạt động (tăng 41,4%). Tính đến cuối tháng 7, toàn tỉnh có 3.898 DN với tổng vốn đăng ký 50.920 tỷ đồng.

***Tài chính, đầu tư công**

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai chặt chẽ, điều hành dự toán thu - chi trong phạm vi dự toán được giao; chủ động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản Nhà nước. Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh 7 tháng là 2.877,3 tỷ đồng, đạt gần 65% so với dự toán năm 2023, đạt 86% so cùng kỳ năm 2022; trong đó, thu nội địa 2.860,8 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất - nhập khẩu 16,5 tỷ đồng. Tổng chi

ngân sách địa phương trên 7.580,3 tỷ đồng, đạt 52% so với dự toán năm.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 của tỉnh đến cuối tháng 7 là 6.621,3 tỷ đồng; trong đó, kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao là 5.850,6 tỷ đồng (đến nay tỉnh đã phân bổ cơ bản đạt kế hoạch Thủ tướng giao), kế hoạch vốn tỉnh giao bổ sung gần 163 tỷ đồng, kế hoạch vốn được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài là trên 587,8 tỷ đồng. Theo đó, đến giữa tháng 7, tỉnh đã giải ngân kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao đạt 37,3% kế hoạch.

***Văn hóa - xã hội**

Trong tháng 7, các hoạt động văn hóa - nghệ thuật được quan tâm tổ chức, đa dạng về tiết mục phục vụ nhân dân và các lễ hội trong tỉnh; các hoạt động thể dục - thể thao tiếp tục diễn ra sôi nổi, tỉnh tổ chức nhiều giải đấu, vận động viên tích cực tham gia thi đấu.

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan

tâm thực hiện. Ngành giáo dục tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đến tháng 7, toàn tỉnh có 380/461 trường công lập đạt chuẩn Quốc gia (Mầm non 97/118 trường, Tiểu học 168/198 trường, THCS 86/106 trường, THPT 29/39 trường)

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân, đồng bào vùng dân tộc, vùng xa, vùng khó khăn tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt. Ngành y tế tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch COVID-19 và các dịch truyền nhiễm khác. Tính từ đầu năm đến ngày 14/7, toàn tỉnh ghi nhận 1.667 ca mắc sốt xuất huyết, tăng 920 ca so cùng kỳ và ghi nhận 511 ca mắc tay chân miệng, giảm 838 ca.

Tỉnh đã tạo việc làm cho 1.541 lao động; đưa 24 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, nâng tổng số 7 tháng đã tạo việc

làm cho 17.958 lao động và đưa 183 lao động đi làm việc ở nước ngoài.

***Thanh tra**

Trong tháng 7, ngành Thanh tra đã triển khai 7 cuộc thanh tra hành chính tại 7 đơn vị; triển khai 53 cuộc thanh, kiểm tra chuyên ngành tại 150 tổ chức và cá nhân. Qua thanh tra hành chính đã phát hiện sai phạm về kinh tế 973 triệu đồng, kiến nghị thu hồi về ngân sách Nhà nước 493 triệu đồng, kiến nghị khác 480 triệu đồng và kiến nghị xử lý hành chính đối với 1 tổ chức và 16 cá nhân có vi phạm. Đối với tranh tra chuyên ngành đã phát hiện 24 tổ chức, cá nhân có vi phạm và đã ban hành 24 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phạt 173 triệu đồng.

Toàn tỉnh đã tiếp 120 lượt công dân với 121 vụ việc, đã giải quyết 100% vụ việc thông qua thuyết phục, giải thích và hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Trong tháng 7, lực lượng vũ trang đã tổ chức triển

khai thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Số vụ phạm tội về trật tự xã hội trong tháng 7 tăng so với tháng trước; tuy nhiên, chưa phát hiện tội phạm có tổ chức, hoạt động theo băng nhóm phức tạp trên địa bàn tỉnh. Toàn tỉnh phát hiện, tiếp nhận, điều tra xử lý 56 vụ việc có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội (tăng 14 vụ so với tháng trước, tương ứng tăng 33,3%); cơ quan chức năng đã điều tra làm rõ 45 vụ. Ngoài ra,

Tình hình tai nạn giao thông tăng trên cả 3 tiêu chí so với tháng trước, đã xảy ra 14 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 7 người, bị thương 13 người (tăng 4 vụ, tăng 5 người chết và tăng 3 người bị thương). Tính chung 7 tháng, tình hình tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí so cùng kỳ, đã xảy ra 96 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 58 người, bị thương 78 người (giảm 39 vụ, giảm 21 người chết, giảm 39 người bị thương).□

Một số thông tin nổi bật tỉnh Sóc Trăng tháng 7-2023

Kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh Sóc Trăng khóa X thông qua 21 nghị quyết

Trong 2 ngày, 10 và 11/7, HĐND tỉnh Sóc Trăng khóa X đã tổ chức Kỳ họp thứ 15. Kỳ họp đã thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐND tỉnh trong 6 tháng đầu năm; báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2023; báo cáo của các cơ quan tư pháp, của Ủy ban MTTQ tỉnh về công tác tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp; kết quả hoạt động giám sát năm 2022 của HĐND tỉnh và Thường trực HĐND tỉnh... Theo đó, đại biểu HĐND tỉnh tập trung nghiên cứu, tham gia thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn, đóng góp ý kiến; đồng thời, tham gia biểu quyết đối với những vấn đề quan trọng liên quan đến kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2023, phân bổ

bổ sung vốn đầu tư, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công... nhằm để triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh, cũng như để đảm bảo các nghị quyết ban hành đúng quy định, đáp ứng nguyện vọng và niềm tin của nhân dân. Qua 2 ngày làm việc nghiêm túc, trách nhiệm, dân chủ, Kỳ họp đã thông qua 21 nghị quyết; trong đó, thống nhất với phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2023.

Phát biểu bế mạc kỳ họp, đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đề nghị UBND, Chủ tịch UBND tỉnh khẩn trương triển khai thực hiện các nghị quyết vừa được thông qua, đảm bảo đúng trình tự, quy định của

pháp luật. Đồng thời, Thường trực HĐND, các ban HĐND, đại biểu HĐND tỉnh thường xuyên giám sát việc triển khai

thực hiện các nghị quyết, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh trong thời gian tới.

Lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh thăm và tặng quà gia đình chính sách, người có công

Nhân kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2023), lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng và lãnh đạo các địa phương trong tỉnh đã tổ chức nhiều đoàn đến thăm, tặng quà một số gia đình chính sách, người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh.

Tại các nơi đến, các đồng chí lãnh đạo cùng thành viên trong đoàn đã ân cần thăm hỏi, tặng quà các gia đình; đồng thời, bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với công lao to lớn, những cống hiến, hy sinh của các liệt sỹ, thương binh, bệnh binh, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, những người có công trong công cuộc đấu tranh cách mạng giành độc lập, tự do cho Tổ quốc. Đồng thời, mong muốn các thương

binh, gia đình người có công với cách mạng tiếp tục phát huy truyền thống, gương mẫu đi đầu, cùng người thân, nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, góp sức xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Cũng trong dịp này, Bí thư Tỉnh ủy Lâm Văn Mẫn yêu cầu các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tiếp tục triển khai thực hiện tốt hơn nữa các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; tăng cường thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, kêu gọi các nguồn lực xã hội tiếp tục tham gia tích cực vào các hoạt động phát triển Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, tặng nhà tình nghĩa, chăm sóc sức khỏe, giúp đỡ vật chất, cổ vũ tinh thần cho các gia đình chính sách gặp nhiều khó khăn...

Ban Thường vụ Tỉnh ủy họp mặt cán bộ hưu trí

Ngày 26/7, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng tổ chức họp mặt với các đồng chí nguyên Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh các khóa đã nghỉ hưu. Buổi họp mặt đã thông tin khái quát về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong 6 tháng đầu năm 2023 và những định hướng phát triển của tỉnh trong thời gian tới.

Theo đó, các cán bộ đã

nghỉ hưu đã bày tỏ sự đồng tình với những định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới; đánh giá cao tinh thần đoàn kết, sự quyết tâm của Đảng bộ tỉnh trong chỉ đạo thực hiện các công trình trọng điểm của tỉnh. Đồng thời, đóng góp ý kiến cũng như mong muốn lãnh đạo tỉnh tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; tiếp tục nỗ lực thực hiện tốt các giải pháp, đoàn kết, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XIV.

Họp mặt, đối thoại doanh nghiệp lần 2 năm 2023

Ngày 28/7, UBND tỉnh Sóc Trăng đã tổ chức buổi họp mặt, đối thoại doanh nghiệp lần 2 năm 2023 nhằm tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh, triển khai đầu tư trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Tại buổi họp mặt, lãnh đạo UBND tỉnh thông tin về những kết quả tích cực của

tình hình kinh tế - xã hội, trật tự an toàn xã hội, kết quả hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh trong 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023. Trong đó, nhấn mạnh đến việc thực hiện các công trình, dự án trọng điểm; về hoạt động đầu tư và phát triển doanh nghiệp; việc cải thiện môi trường kinh doanh của tỉnh; Chỉ số Năng lực cạnh

tranh và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công tăng hạng vượt bậc. Đặc biệt, tỉnh đã quan tâm tổ chức các hoạt động gặp gỡ, họp mặt và tiếp xúc trực tiếp với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, cũng như kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình thực hiện các thủ tục và triển khai các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư dự án.

Chia sẻ với những kết quả đạt được của tỉnh Sóc Trăng, nhiều doanh nghiệp cũng thẳng thắn trao đổi về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động trong thời gian qua. Ngoài ra, đại diện các doanh nghiệp đã đề xuất, kiến nghị với tỉnh nhiều vấn đề liên quan đến chủ trương đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp hữu cơ; trình tự, thủ tục cho thuê đất; những khó khăn về xuất khẩu nông sản, thủy hải sản; việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với

các sản phẩm đặc sản, đặc trưng của tỉnh; các chính sách về khuyến công, hỗ trợ quảng bá thương hiệu sản phẩm địa phương và cấp giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ để xuất khẩu thủy - hải sản và các mặt hàng lúa, gạo sang thị trường khó tính...

Phát biểu tại buổi họp mặt, Bí thư Tỉnh ủy Lâm Văn Mẫn đã ghi nhận và biểu dương những đóng góp của cộng đồng doanh nghiệp. Đồng thời, yêu cầu UBND tỉnh, các sở, ngành và các địa phương trong tỉnh cần chủ động trao đổi, nắm bắt, xem xét và giải quyết kịp thời, đầy đủ, linh hoạt, hiệu quả mọi vấn đề của doanh nghiệp theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ”; cân đối hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân nhưng đảm bảo thượng tôn pháp luật”; tiếp tục có giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và tạo điều kiện thuận lợi, giảm chi phí cho các doanh nghiệp, cũng như tạo dựng mối quan hệ đoàn kết, hợp tác, phát triển giữa các doanh nghiệp. □

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 8 - 2023

Ban tuyên giáo, tuyên huấn, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên tập trung tuyên truyền một số nội dung trọng tâm sau.

1. Tiếp tục tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII (Hội nghị giữa nhiệm kỳ); Kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XV. Nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội về việc tổ chức Hội nghị giữa nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Tuyên truyền, phản ánh các hoạt động đối ngoại nổi bật của lãnh đạo Đảng, Nhà nước trong thời gian gần đây, đặc biệt là chuyến thăm chính thức nước Cộng hòa Áo, thăm cấp Nhà nước Cộng hòa Italia và Tòa thánh Vatican của Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng; chuyến thăm chính thức nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và dự Hội nghị thường

niên các nhà tiên phong lần thứ 14 của Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính... Tuyên truyền quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thông tin đối ngoại, về biển - đảo...

3. Tiếp tục tuyên truyền Hướng dẫn số 04-HD/TU, ngày 12/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung Tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” và tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà

nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Đồng thời, tuyên truyền kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. Tiếp tục tuyên truyền kết quả 2 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với Chuyên đề năm 2023 “Sóc Trăng phát huy ý chí tự lực, tự cường, đẩy mạnh phát triển kinh tế, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; giới thiệu những mô hình, điển hình, gương người tốt, việc tốt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị.

5. Tuyên truyền về kết quả đạt được trong thực hiện

nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2023 và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023. Đẩy mạnh tuyên truyền việc thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh Sóc Trăng, đặc biệt là Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, Dự án cầu Đại Ngãi, Dự án tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây...; kết hợp nắm tình hình dư luận xã hội xung quanh việc thực hiện các dự án. Tiếp tục tuyên truyền kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới - đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số; việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt đối với đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Đẩy mạnh tuyên truyền Giải Báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng năm 2023 (Giải Búa liềm vàng).

6. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 6/2/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao ý thức, trách nhiệm trong khai thác, sử dụng Internet, mạng xã hội”; Quy định số 85-QĐ/TW, ngày 7/10/2022 của Ban Bí thư về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên Internet, mạng xã hội; Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 18/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường phối hợp triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng; Công văn số 1216-CV/TU, ngày 20/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên khi sử dụng Internet và mạng xã hội.

7. Tuyên truyền kết hợp theo dõi, nắm bắt thông tin trên các trang mạng xã hội. Tích cực đấu tranh phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đồng

thời, thông tin, tuyên truyền để toàn xã hội cảnh giác với các chiêu trò, thủ đoạn lừa đảo trên Internet và mạng xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ Y tế, của tỉnh về công tác phòng, chống dịch COVID-19 và các bệnh truyền nhiễm khác.

8. Tuyên truyền về các ngày lễ lớn, các sự kiện lịch sử quan trọng trong tháng 8, trọng tâm là: Kỷ niệm 111 năm Ngày sinh đồng chí Võ Chí Công (7/8/1912 - 7/8/2023), 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Tôn Đức Thắng (20/8/1888 - 20/8/2023), 93 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (1/8/1930 - 1/8/2023), 19 năm Ngày VI nạn nhân chất độc da cam (10/8/2004 - 10/8/2023), 78 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2023) và Quốc khánh nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2023), 78 năm Ngày truyền thống Công an Nhân dân Việt Nam (19/8/1945 - 19/8/2023) và Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19/8)...□

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

MỘT SỐ QUYẾT NGHỊ CỦA QUỐC HỘI KHÓA XV KỲ HỌP THỨ 5 VỀ LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH, XÃ HỘI VÀ LĨNH VỰC DÂN TỘC

Nghị quyết số 100/2023/QH15 về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV thông qua ngày 24/6/2023 quyết nghị một số nội dung quan trọng về lĩnh vực lao động, thương binh, xã hội và dân tộc, cụ thể là:

Đối với lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội:

- Triển khai hiệu quả các chủ trương của Đảng, luật, nghị quyết của Quốc hội và chiến lược, quy hoạch về giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045, góp phần thực hiện thành công đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý

nhà nước, bảo đảm gắn với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, hiện đại, hội nhập và thích ứng. Tiếp tục hoàn thiện chính sách đào tạo nghề, ưu tiên cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế.

- Thực hiện hiệu quả công tác hướng nghiệp, các giải pháp phân luồng trong giáo dục phổ thông; triển khai việc vừa đào tạo nghề và dạy văn hóa tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm học sinh tốt nghiệp vừa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông vừa có bằng tốt nghiệp trung cấp nghề. Đẩy nhanh lộ trình phổ cập nghề cho thanh niên, công nhân,

nông dân và người lao động; có chính sách khuyến khích học sinh khá, giỏi vào đào tạo trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp. Đến năm 2025, nâng chất lượng đào tạo của một số trường tiếp cận trình độ các nước ASEAN-4, trong đó một số nghề tiếp cận trình độ các nước phát triển trên thế giới; phấn đấu nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 28% đến 30%; thu hút 40 - 45% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông vào đào tạo trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp; đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 25% lực lượng lao động; tỷ lệ lao động là người dân tộc thiểu số qua đào tạo nghề đạt 45%; tỷ lệ lao động có các kỹ năng số trình độ cơ bản đạt 80%.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách và thực hiện tự chủ theo lộ trình, đẩy nhanh chuyển đổi số, áp dụng quản trị tiên tiến đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, gắn với yêu

cầu và xu hướng phát triển của thị trường lao động; tăng cường nguồn lực, ưu tiên ngân sách nhà nước cho giáo dục nghề nghiệp; chuyển nhanh cơ chế cấp phát ngân sách sang đấu thầu, đặt hàng và giao nhiệm vụ; nâng cao hiệu quả, chất lượng sử dụng nguồn ngân sách nhà nước; hoàn thiện chính sách, pháp luật để tạo nhiều cơ hội việc làm cho người lao động, hạn chế tình trạng sa thải lao động, nhanh chóng đưa người lao động quay trở lại thị trường lao động, khắc phục những hạn chế của chính sách bảo hiểm thất nghiệp; hoàn thiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo đảm mở rộng, khuyến khích người lao động, người sử dụng lao động tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), hướng tới mục tiêu bảo hiểm xã hội toàn dân; khắc phục hiệu quả tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH và các hành vi gian lận, trục lợi khác, hạn chế tình trạng hưởng BHXH một lần; bảo đảm công tác quản lý, đầu tư

Quý BHXH an toàn, bền vững và hiệu quả; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của pháp luật...

Đối với lĩnh vực dân tộc:

- Quyết liệt triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác dân tộc, đặc biệt là Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Nghiên cứu sửa đổi, thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, định hướng quan trọng về chính sách dân tộc giai đoạn 2021-2030. Đôn đốc triển khai các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của các chương trình, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra trong giai đoạn

2021-2025. Nghiên cứu, đề xuất thực hiện thí điểm việc phân cấp cho cấp huyện chủ động quyết định, điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn, danh mục dự án đầu tư thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật về công tác dân tộc; tập trung hoàn thiện cơ chế, chính sách về quy hoạch, khuyến khích đầu tư, thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; cải cách thủ tục hành chính để thu hút, huy động nguồn lực đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Khai thác tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, tập trung nguồn lực đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, các dự án liên kết có tác động lan tỏa về phát triển kinh tế - xã hội của vùng.

Sớm hoàn thành việc rà soát, tổng hợp, sửa đổi, bổ sung danh sách thôn đặc biệt

khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2021 - 2025; lập danh sách các xã đạt chuẩn nông thôn mới, các xã, thôn chia tách, sáp nhập hoặc cần phải điều chỉnh tên gọi, gắn với lộ trình sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đến năm 2025. Trên cơ sở đó, đề xuất giải pháp cụ thể đối với việc phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển, bảo đảm phù hợp với thực tiễn và các quy định hiện hành.

Khẩn trương rà soát, ban hành đầy đủ các văn bản quy

định chi tiết, hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất; hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, chuyển đổi nghề cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số chưa có hoặc thiếu đất ở, đất sản xuất. Chủ động sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chính sách và xây dựng các chính sách triển khai thực hiện chương trình trong giai đoạn 2026-2030...

ĐIỀU CHỈNH LƯƠNG HƯU, TRỢ CẤP BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ TRỢ CẤP HÀNG THÁNG

Ngày 29/6/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 42/2023/NĐ-CP, điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng đối với các đối tượng hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội (BHXH) và trợ cấp hằng tháng trước ngày 01/7/2023, bao gồm:

Cán bộ, công chức, công

nhân, viên chức và người lao động (kể cả người có thời gian tham gia BHXH tự nguyện, người nghỉ hưu từ quỹ BHXH nông dân Nghệ An chuyển sang theo Quyết định số 41/2009/QĐ-TTg, ngày 16/3/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển BHXH nông dân Nghệ An sang BHXH tự nguyện); quân

nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu đang hưởng lương hưu hằng tháng.

Cán bộ xã, phường, thị trấn quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP, ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP, ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Nghị định số 121/2003/NĐ-CP, ngày 21/10/2003 của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và Nghị định số 09/1998/NĐ-CP, ngày 23/01/1998 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 50/CP, ngày 26/7/1995 của Chính phủ về chế độ sinh hoạt phí đối với cán bộ xã, phường, thị trấn

đang hưởng lương hưu, trợ cấp hằng tháng.

Người đang hưởng trợ cấp mất sức lao động hằng tháng theo quy định của pháp luật; người đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg, ngày 4/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hằng tháng; Quyết định số 613/QĐ-TTg, ngày 6/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hằng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động; công nhân cao su đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 206-CP, ngày 30/5/1979 của Hội đồng Chính phủ về chính sách đối với công nhân mới giải phóng làm nghề nặng nhọc, có hại sức khỏe nay già yếu phải thôi việc.

Cán bộ xã, phường, thị trấn đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số

130-CP, ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ bổ sung chính sách, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ xã và Quyết định số 111-HĐBT, ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số chính sách, chế độ đối với cán bộ xã, phường.

Quân nhân đang hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg, ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg, ngày 6/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ).

Công an nhân dân đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg, ngày 20/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống

Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương. Quân nhân, công an nhân dân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg, ngày 9/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

Người đang hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hằng tháng. Người đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng trước ngày 01/01/1995.

Từ ngày 01/7/2023, điều chỉnh như sau: Tăng thêm 12,5% trên mức lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng của tháng 6-2023 đối với các đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 1 Nghị định này đã được điều chỉnh theo Nghị định số 108/2021/

NĐ-CP, ngày 7/12/2021 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng.

Tăng thêm 20,8% trên mức lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng của tháng 6-2023 đối với các đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 1 Nghị định này chưa được điều chỉnh theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP, ngày 7/12/2021 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng.

Từ ngày 01/7/2023, người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hằng tháng theo quy định tại khoản 2, Điều 1 Nghị định này, sau khi điều chỉnh theo quy định

tại khoản 1 Điều này, có mức hưởng thấp hơn 3.000.000 đồng/tháng thì được điều chỉnh tăng thêm như sau:

Tăng thêm 300.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức hưởng dưới 2.700.000 đồng/người/tháng; tăng lên bằng 3.000.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức hưởng từ 2.700.000 đồng/người/tháng đến dưới 3.000.000 đồng/người/tháng.

Mức lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hằng tháng sau khi điều chỉnh theo quy định tại Điều này là căn cứ để tính điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hằng tháng ở những lần điều chỉnh tiếp theo.

CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG SẠT LỞ, BẢO ĐẢM AN TOÀN TÍNH MẠNG VÀ TÀI SẢN CỦA NHÂN DÂN TRƯỚC VÀ TRONG MÙA MƯA LŨ

Để chủ động phòng, chống sạt lở, bảo đảm an toàn tính mạng, hạn chế thiệt hại về tài sản cho người dân và công trình cơ sở hạ tầng, nhất là trong mùa mưa bão đang

đến, tại Công điện số 607/CD-TTg, ngày 01/7/2023, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Ban

Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai theo chức năng chủ động chỉ đạo, triển khai công tác phòng, chống thiên tai nói chung và sạt lở nói riêng, trong đó tập trung một số nhiệm vụ sau:

Chỉ đạo cơ quan chức năng và lực lượng phòng, chống thiên tai tại cơ sở; tổ chức kiểm tra, rà soát các khu dân cư, trường học, cơ sở y tế, trụ sở cơ quan, doanh trại ven sông, suối, kênh, rạch, ven biển, khu vực sườn dốc để kịp thời phát hiện khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở khi mưa lớn; kiên quyết tổ chức di dời hoặc có phương án chủ động chống sạt lở, sơ tán khi có tình huống xấu nhằm bảo đảm an toàn tính mạng, hạn chế thiệt hại về tài sản cho người dân và cơ sở hạ tầng.

Quản lý chặt chẽ, tăng cường kiểm tra, giám sát việc cấp phép, khai thác cát, sỏi trên sông, suối, kênh, rạch để hạn chế xảy ra sạt lở, đồng thời bảo đảm nguồn cung vật liệu xây dựng, nhất là cho các dự án trọng điểm quốc gia,

các dự án hạ tầng giao thông; xử lý nghiêm các trường hợp khai thác, tập kết cát, sỏi, vật liệu xây dựng trái phép theo đúng quy định của pháp luật.

Kiểm tra công tác bảo đảm an toàn tại các công trường đang xây dựng, nhất là các công trình xây dựng ở khu dân cư ven sông, suối, kênh rạch, sườn dốc; đình chỉ việc xây dựng công trình nếu không bảo đảm an toàn hoặc có nguy cơ gây sạt lở, ảnh hưởng đến dòng chảy, thoát lũ. Quản lý chặt chẽ việc khai thác cát, sỏi trên sông theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời bảo đảm nguồn vật liệu xây dựng cho các dự án trọng điểm quốc gia, dự án hạ tầng giao thông theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong hoạt động cấp phép, khai thác cát sỏi.

Triển khai các biện pháp cấp bách phòng, chống sạt lở và thực hiện Đề án Phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển

đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tiếp tục đẩy mạnh trồng cây chắn sóng, trồng rừng ngập mặn ven biển để phòng, chống sạt lở. Kiểm tra, rà soát, phát hiện, xử lý kịp thời các khu vực có nguy cơ sạt lở nhằm bảo đảm an toàn giao thông thông suốt trên các tuyến cao tốc, quốc lộ và các trục giao thông chính.

Rà soát công tác quản lý đô thị và hoạt động xây dựng để hạn chế xảy ra sự cố sạt lở, sớm khắc phục tình trạng ngập úng tại các đô thị, khu dân cư khi mưa lớn. Bảo đảm an toàn đối với các công trình hệ thống cung cấp, truyền tải điện, hầm lò, bãi thải khai thác than. Tăng cường tuần tra, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp khai thác cát,

sỏi trên sông, ven biển, trái phép, sai phép theo đúng quy định của pháp luật; kịp thời khởi tố, truy tố đối với các trường hợp vi phạm gây hậu quả nghiêm trọng.

Theo dõi chặt chẽ tình hình sự cố, thiên tai, sạt lở, chủ động chỉ đạo, điều phối và phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai công tác ứng phó, tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống, bảo đảm kịp thời, hiệu quả. Kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả, hạn chế thiệt hại do thiên tai, sạt lở. Tăng cường phổ biến pháp luật về phòng, chống thiên tai, sạt lở, hướng dẫn địa phương và người dân kỹ năng ứng phó khi sạt lở.

CHỨC VỤ, CHỨC DANH, SỐ LƯỢNG, TIÊU CHUẨN, NHIỆM VỤ, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ VÀ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ, Ở THÔN, TỔ DÂN PHỐ

Ngày 10/6/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số

33/2023/NĐ-CP quy định về cán bộ, công chức cấp xã

và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, quy định về chức vụ, chức danh, số lượng, tiêu chuẩn, nhiệm vụ, chế độ, chính sách; bầu cử, tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Nghị định quy định số lượng cán bộ, công chức cấp xã được tính theo loại đơn vị hành chính cấp xã, cụ thể như sau: Đối với phường: Loại I là 23 người; loại II là 21 người; loại III là 19 người; đối với xã, thị trấn: Loại I là 22 người; loại II là 20 người; loại III là 18 người.

Thường vụ Quốc hội quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính để tính số lượng công chức ở cấp xã tăng thêm như sau: Phường thuộc quận cứ tăng thêm đủ 1/3 (một phần ba) mức quy định về quy mô dân số thì được

tăng thêm 01 công chức. Các đơn vị hành chính cấp xã còn lại cứ tăng thêm đủ 1/2 (một phần hai) mức quy định về quy mô dân số thì được tăng thêm 01 công chức; Ngoài việc tăng thêm công chức theo quy mô dân số quy định tại điểm a nêu trên thì đơn vị hành chính cấp xã cứ tăng thêm đủ 100% mức quy định về diện tích tự nhiên được tăng thêm 01 công chức.

Cán bộ cấp xã được hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo so với mức lương cơ sở như sau: Bí thư Đảng ủy: 0,30. Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 0,25. Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND: 0,20. Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh: 0,15. Cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã khác với chức vụ, chức danh hiện đảm nhiệm mà giảm được 01

người trong số lượng cán bộ, công chức cấp xã được UBND cấp huyện giao thì kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định việc bằng 50% mức lương (bậc 1), cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (nếu có) của chức vụ, chức danh kiêm nhiệm; phụ cấp kiêm nhiệm chức vụ, chức danh không dùng để tính đóng, hưởng chế độ BHXH, BHYT.

Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức vụ, chức danh (kể cả trường hợp Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch UBND, Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND) cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm cao nhất. UBND cấp huyện quyết định chức vụ, chức danh được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm trong trường hợp số lượng chức danh bố trí kiêm nhiệm lớn hơn số lượng cán bộ, công chức cấp xã giảm được so với quy định.

Trường hợp cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố

thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp quy định của chức danh kiêm nhiệm.

Nghị định cũng quy định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được tính theo loại đơn vị hành chính cấp xã, cụ thể như sau: Loại I là 14 người; loại II là 12 người; loại III là 10 người.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ số lượng đơn vị hành chính cấp xã có quy mô dân số, diện tích tự nhiên lớn hơn so với tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính để tính số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tăng thêm như sau: Phường thuộc quận cứ tăng thêm đủ 1/3 (một phần ba) mức quy định về quy mô dân số thì được tăng thêm 01 người hoạt động không chuyên trách. Các đơn vị hành chính cấp xã còn lại cứ tăng thêm đủ 1/2 (một phần

hai) mức quy định về quy mô dân số thì được tăng thêm 01 người hoạt động không chuyên trách.

Ngoài việc tăng thêm người hoạt động không chuyên trách theo quy mô dân số quy định nêu trên thì đơn vị hành chính cấp xã cứ tăng thêm đủ 100% mức quy định về diện tích tự nhiên được tăng thêm 01 người hoạt động không chuyên trách.

Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được hưởng chế độ phụ cấp. Ngân sách Trung ương thực hiện khoản quỹ phụ cấp bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế để chi trả hàng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã như sau: Đơn vị hành chính cấp xã loại I được khoản quỹ phụ cấp bằng 21,0 lần mức lương cơ sở; đơn vị hành chính cấp xã loại II được khoản quỹ phụ cấp bằng 18,0 lần mức lương cơ sở; đơn vị hành chính cấp xã loại III được khoản quỹ phụ cấp bằng 15,0 lần mức

lương cơ sở. Đối với đơn vị hành chính cấp xã có số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tăng thêm thì tổng mức khoán quỹ phụ cấp được tính tăng thêm tương ứng bằng 1,5 lần mức lương cơ sở/01 người hoạt động không chuyên trách tăng thêm.

Thực hiện khoản quỹ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Ngân sách Trung ương khoản quỹ phụ cấp để chi trả hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở mỗi thôn, tổ dân phố như sau: Đối với thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo được khoản quỹ phụ cấp bằng 6,0 lần mức lương cơ sở. Trường hợp thôn có từ 350 hộ gia

đình trở lên chuyển thành tổ dân phố do thành lập đơn vị hành chính đô thị cấp xã thì được giữ mức khoán quỹ phụ cấp bằng 6,0 lần mức lương cơ sở. Đối với các thôn, tổ dân phố không thuộc quy định tại điểm a nêu trên được khoán quỹ phụ cấp bằng 4,5

lần mức lương cơ sở. Trường hợp đơn vị hành chính cấp huyện không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã thì thôn, tổ dân phố quy định tại điểm a và điểm b nêu trên được xác định theo đơn vị hành chính cấp huyện đó. Nghị định có hiệu lực từ 01/8/2023.

VIỆC ĐẶT HÀNG CẤP MỘT SỐ ẤN PHẨM BÁO, TẠP CHÍ CHO VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI, VÙNG ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN

Quyết định số 752/QĐ-TTg, ngày 23/6/2023 về việc đặt hàng cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2023 - 2025, nêu rõ:

Thực hiện việc đặt hàng cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn theo quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc

gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Các đơn vị báo, tạp chí cần đáp ứng đủ 4 điều kiện sau: Có giấy phép hoạt động theo đúng quy định pháp luật về báo chí, có tôn chỉ mục đích phục vụ đúng đối tượng thụ hưởng; có đủ năng lực về tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc, trình độ kỹ thuật, công nghệ, trình độ quản lý và đội ngũ người lao động đáp ứng được các yêu cầu đặt hàng;

có kinh nghiệm tối thiểu 3 năm xuất bản chuyên trang, ấn phẩm chuyên đề về vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi, vùng đặc biệt khó khăn; có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2023 - 2025. Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan tổ chức

thực hiện việc đặt hàng một số ấn phẩm báo, tạp chí cấp cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn, thực hiện theo quy định của pháp luật về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; pháp luật về giá và các quy định pháp luật có liên quan. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm rà soát, lập danh sách đối tượng theo quy định, số lượng được cấp định kỳ hằng năm gửi về Ủy ban Dân tộc, đảm bảo việc cấp các ấn phẩm báo, tạp chí kịp thời, đến đúng đối tượng...

THÀNH LẬP, TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN

Nghị định 37/2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân (HTND) thuộc Hội Nông dân Việt Nam.

Mục tiêu hoạt động của Quỹ là hỗ trợ hội viên Hội Nông dân Việt Nam xây dựng, nhân rộng mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả, góp phần tăng thu

nhập, nâng cao đời sống cho nông dân; tạo nguồn lực, điều kiện, công cụ để đoàn kết, tập hợp nông dân vào tổ chức hội, góp phần xây dựng hội và phong trào nông dân.

Quý HTND Trung ương thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định tại Nghị định này trên phạm vi toàn quốc. Quý HTND cấp tỉnh, huyện thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định tại Nghị định này trên phạm vi địa bàn tỉnh/huyện nơi thành lập.

Quý HTND tiếp nhận và quản lý nguồn vốn điều lệ được cấp từ ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị định này và pháp luật liên quan; vận động các nguồn ủng hộ, tài trợ, viện trợ không hoàn lại cho hoạt động của Quý HTND; cho vay vốn đối với hội viên Hội Nông dân Việt Nam để xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh; nhận ủy thác cho vay của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước

theo quy định của pháp luật; ủy thác cho Quý HTND cấp dưới thực hiện nhiệm vụ cho vay theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan; thực hiện các nhiệm vụ khác được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Quý có trách nhiệm tuân thủ quy định tại Nghị định này và các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Quý HTND; thực hiện các quy định về lập, chấp hành, quyết toán, kiểm toán ngân sách nhà nước đối với phần vốn ngân sách nhà nước tại Quý HTND; chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; cung cấp số liệu, công bố công khai về tình hình tài chính theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Quý HTND được tổ chức hoạt động phù hợp với mục tiêu, phạm vi hoạt động của Quý; được lựa chọn các phương án vay vốn đáp ứng

đủ điều kiện để cho vay theo quy định tại Nghị định này; được tuyển chọn, bố trí, đào tạo và sử dụng lao động theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ HTND và các quy định của pháp luật có liên quan; được từ chối yêu cầu cung cấp thông tin hoặc sử dụng nguồn lực của Quỹ nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật và trái với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ HTND; được liên hệ, phối hợp với các cơ quan chức năng, các đơn vị, cá nhân có liên quan để vận động nguồn vốn hợp pháp tài trợ cho hoạt động của Quỹ HTND.

Điều kiện để được vay vốn của Quỹ HTND là khách hàng vay vốn phải thuộc đối tượng vay vốn theo quy định tại khoản 1 Điều này, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật; khách hàng vay vốn được UBND cấp xã xác nhận đang cư trú ở địa phương nơi Quỹ HTND cho vay vốn tại thời điểm đề xuất vay vốn từ Quỹ

HTND; mục đích sử dụng vốn vay hợp pháp; phương án vay vốn của khách hàng phải được tập hợp thành phương án chung của nhóm hội viên Hội nông dân cùng sản xuất, kinh doanh một loại hình sản phẩm, trên cùng một địa bàn cấp xã...

Thời hạn cho vay đối với phương án của từng khách hàng và phương án chung của nhóm hội viên Hội nông dân Việt Nam tại Quỹ HTND được xác định trên cơ sở khả năng thu hồi vốn, phù hợp với chu kỳ sản xuất kinh doanh, khả năng trả nợ của khách hàng nhưng tối đa không vượt quá 5 năm (không bao gồm thời gian gia hạn nợ). Thời gian cho vay cụ thể đối với phương án của từng khách hàng và phương án chung của nhóm hội viên Hội nông dân do Quỹ HTND xem xét, quyết định. Tổng thời gian gia hạn nợ tối đa không quá 1/2 thời gian cho vay tại Hợp đồng tín dụng ký kết lần đầu. □

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM TRUNG QUỐC VÀ THAM DỰ HỘI NGHỊ DIỄN ĐÀN KINH TẾ THẾ GIỚI CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH

Nhận lời mời của Thủ tướng nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa Lý Cường và Nhà sáng lập kiêm Chủ tịch điều hành Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) Klaus Schwab, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính thăm chính thức nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và dự Hội nghị thường niên các nhà tiên phong lần thứ 14 của WEF, từ ngày 25 - 28/6/2023.

Đây là chuyến thăm Trung Quốc đầu tiên của đồng chí Phạm Minh Chính trên cương vị Thủ tướng Chính phủ, diễn ra vào thời điểm Việt Nam và Trung Quốc kỷ niệm 15 năm thiết lập khuôn khổ quan hệ Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện (tháng 6/2008 - 6/2023), trong bối cảnh quan hệ hai Đảng, hai nước duy trì cục diện phát triển và đạt

những thành quả tích cực mới.

Chuyến thăm đã thành công tốt đẹp và đạt nhiều kết quả quan trọng, thể hiện:

Một là, trong các cuộc gặp, các đồng chí lãnh đạo cấp cao Trung Quốc đều khẳng định hết sức coi trọng quan hệ hữu nghị hai Đảng, hai nước, thể hiện thành ý, thiện chí trong việc làm sâu sắc hơn nữa các mặt hợp tác giữa hai bên, nhất là trên kênh Đảng, trong các lĩnh vực trọng yếu như quốc phòng, an ninh. Đặc biệt, Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình khẳng định, việc phát triển quan hệ với Việt Nam là lựa chọn chiến lược của Trung Quốc, Trung Quốc coi trọng phát triển quan hệ lâu dài với Việt Nam.

Hai là, hai bên nhất trí nâng cao chất lượng hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư, đẩy mạnh kết nối giao thông, duy trì giao thương thông suốt, bảo đảm chuỗi sản xuất và chuỗi cung ứng. Phía Trung Quốc khẳng định sẽ tăng cường nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam, tăng thêm hạn ngạch cho hàng hóa Việt Nam quá cảnh bằng đường sắt Trung Quốc đi nước thứ ba, mở rộng đầu tư chất lượng cao của Trung Quốc vào những lĩnh vực phù hợp với nhu cầu của Việt Nam.

Ba là, hai bên đạt nhiều nhất trí quan trọng về duy trì giao lưu, tiếp xúc thường xuyên qua kênh Đảng, Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc; giữa các bộ, ngành, địa phương, nhân dân hai nước. Nhất trí khôi phục các hoạt động giao lưu nhân dân, qua đó tuyên truyền cho các tầng lớp nhân dân hai nước, đặc biệt là thế hệ trẻ về truyền thống hữu nghị của hai Đảng, hai nước.

Cũng trong thời gian này, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính dẫn đầu Đoàn

Việt Nam đã tham dự Hội nghị thường niên các nhà tiên phong lần thứ 14 của WEF và đạt nhiều kết quả quan trọng, thể hiện:

Thứ nhất, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chia sẻ nhiều quan điểm, cách tiếp cận, những định hướng, giải pháp hữu hiệu, thiết thực, kịp thời, xuất phát từ thực tiễn và kinh nghiệm của Việt Nam, nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Thông điệp của Thủ tướng về ba yếu tố nền tảng cho phát triển kinh tế là bảo đảm hòa bình, ổn định, đoàn kết, hợp tác quốc tế, cách tiếp cận toàn cầu, toàn dân, toàn diện, đặc biệt là khơi thông nguồn lực, thúc đẩy các động lực tăng trưởng và phát huy tiềm năng của doanh nghiệp nhỏ và vừa được đánh giá cao và trở thành định hướng thống nhất cao tại Hội nghị WEF.

Thứ hai, sự tham gia của Thủ tướng Phạm Minh Chính tiếp tục góp phần thúc đẩy thực chất quan hệ giữa Việt Nam và WEF. Việc hai bên ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giai đoạn 2023-2026, tập

trung vào những lĩnh vực khả thi như: chuyển đổi xanh, tài chính xanh, chuyển đổi số... đã tạo nền tảng để tăng cường quan hệ hai bên trong giai đoạn mới.

Thứ ba, sự tham gia của Việt Nam tại hội nghị với nhiều cuộc gặp gỡ, trao đổi cởi mở, thân tình của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính với lãnh đạo các tập đoàn hàng đầu đã góp phần tiếp tục truyền tải đến cộng đồng doanh nghiệp toàn cầu về những thành tựu, tiềm năng, thế mạnh, những mục tiêu và định hướng phát triển của Việt Nam. Đây là cơ hội tốt để các doanh nghiệp nước ngoài hiểu sâu sắc hơn về chủ trương, chính sách, môi trường đầu tư, qua đó tăng cường niềm tin và đẩy mạnh đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam.

Chuyến thăm chính thức Trung Quốc và dự Hội nghị thường niên các nhà tiên phong lần thứ 14 của WEF của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã thành công tốt đẹp. Chuyến thăm đã tạo được dấu ấn tốt với chính

giới, cộng đồng doanh nghiệp quốc tế về vai trò, vị thế của Việt Nam, tiềm năng và triển vọng kinh tế Việt Nam. Những đóng góp thiết thực của Việt Nam tại Hội nghị WEF không chỉ góp phần quan trọng vào thành công của Hội nghị, thúc đẩy quan hệ Việt Nam - WEF, mà còn tăng cường hơn nữa việc thu hút các nguồn lực bên ngoài phục vụ thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

Trong thời gian tới, công tác thông tin, tuyên truyền cần tập trung một số nội dung sau:

Thứ nhất, tiếp tục tăng cường thông tin, tuyên truyền về kết quả, ý nghĩa chuyến thăm Trung Quốc của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đối với việc củng cố và tăng cường mối quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Trung Quốc; khẳng định đường lối đối ngoại của Việt Nam theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

Thứ hai, qua các đánh giá của cộng đồng chính giới, báo chí quốc tế tiếp tục thông tin, tuyên truyền khẳng định

vị thế quốc tế, triển vọng kinh tế của Việt Nam; tăng cường thông tin, quảng bá về môi trường đầu tư - kinh doanh của Việt Nam.

Thứ ba, chủ động đấu tranh với các luận điệu xuyên

tạc của các thế lực thù địch, cơ hội nhằm gây phương hại tới quan hệ Việt Nam - Trung Quốc; kiểm soát có hiệu quả trước các thông tin tiêu cực, gây ảnh hưởng xấu tới hình ảnh của Việt Nam.

HIỆP ĐỊNH VỀ BIỂN CẢ - VĂN KIỆN THỨ 3 THỰC THI CÔNG ƯỚC LIÊN HỢP QUỐC VỀ LUẬT BIỂN (UNCLOS 1982)

Vừa qua, Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua Hiệp định về bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học biển ngoài vùng tài phán quốc gia (Hiệp định về Biển cả). Văn kiện này góp phần quan trọng trong việc củng cố hệ thống các văn kiện dựa trên Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS 1982) trong quản trị các vùng biển và đại dương, đảm bảo sự phát triển bền vững cho tất cả các quốc gia.

Đây là văn kiện thứ 3 thực thi UNCLOS, sau văn kiện về đàn cá di cư và văn kiện nhằm thực thi Phần XI của Công ước. Hiệp định gồm 17 Chương, 76 Điều, 2

Phụ lục với nội dung chính xoay quanh một số vấn đề gồm: (i) Chia sẻ lợi ích nguồn gien biển; (ii) Thiết lập vùng bảo tồn biển; (iii) Đánh giá tác động môi trường; (iv) Xây dựng năng lực và chuyển giao công nghệ; (v) Vấn đề chung như cơ chế ra quyết định của Hội nghị các quốc gia thành viên, thành lập, vận hành các cơ quan, thể chế để thực hiện văn kiện, giải quyết tranh chấp, cơ chế tài chính...

Hiệp định về đa dạng sinh học ở vùng biển nằm ngoài quyền tài phán quốc gia (Hiệp định về Biển cả), ghi nhận nguyên tắc nền tảng về việc nguồn gien biển là di sản chung của nhân loại, là

cơ sở để mọi lợi ích thu được từ nguồn gien biển cần được chia sẻ công bằng với tất cả các quốc gia. Đáng chú ý, lần đầu tiên “thông tin chuỗi số hóa về nguồn gien”, được coi là một “tài sản số” gắn liền với nguồn gien biển và lợi ích liên quan có thể được chia sẻ cho toàn thể nhân loại theo một cơ chế được Hiệp định xác định. Trong bối cảnh khả năng tiếp cận, khai thác tài nguyên gien biển giữa các quốc gia phát triển và đang phát triển còn cách biệt, văn kiện này đánh dấu sự thỏa hiệp giữa các nhóm nước có lợi ích khác nhau trong việc thúc đẩy các hoạt động bảo tồn và khai thác bền vững nguồn gien biển ngoài vùng tài phán quốc gia, xây dựng năng lực và chuyển giao công nghệ, đồng thời bảo đảm công bằng trong chia sẻ lợi ích từ việc khai thác và sử dụng bền vững nguồn gien biển phong phú. Các nước thành viên UNCLOS đánh giá việc thông qua văn bản của Hiệp định là một “chiến thắng của chủ nghĩa đa phương và

của những nỗ lực toàn cầu nhằm chống lại các xu hướng hủy diệt đại dương”.

Phát biểu tại Hội nghị, Đại sứ Đặng Hoàng Giang, Trưởng Phái đoàn thường trực Việt Nam tại Liên hợp quốc, Trưởng đoàn đàm phán, khẳng định Hiệp định thể hiện sự cam kết và quyết tâm mạnh mẽ của cộng đồng quốc tế trong việc đạt được một văn kiện nhằm bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng biển ngoài phạm vi tài phán quốc gia. Hiệp định này sẽ củng cố hơn nữa Công ước Liên hợp quốc về Luật biển 1982 (UNCLOS), là khuôn khổ pháp lý toàn diện cho mọi hoạt động trên biển; tăng cường chủ nghĩa đa phương. Đồng thời, là một dấu mốc mới trong sự phát triển của luật pháp quốc tế, góp phần thực hiện Thập kỷ Liên hợp quốc về khoa học biển phục vụ phát triển bền vững, thực hiện Mục tiêu phát triển thứ 14 về bảo tồn và sử dụng bền vững đại dương, biển và nguồn tài nguyên biển phục vụ phát triển bền vững.

MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- **Diễn biến tình hình Ukraine:** Hoa Kỳ quyết định cung cấp hàng nghìn quả bom chùm cho Ukraine trong gói viện trợ quân sự mới trị giá 800 triệu USD. Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ phụ trách chính sách Colin Kahl cho biết quyết định gửi bom chùm cho Ukraine nhằm đảm bảo rằng, Ukraine có đủ vũ khí để tiếp tục chiến đấu trong bối cảnh cuộc phản công hiện nay không đạt được tiến độ như mong đợi. Quyết định này được đưa ra bất chấp những lo ngại rằng loại vũ khí gây tranh cãi này có thể gây thương vong cho dân thường và đã vấp phải sự phản đối của chính nội bộ chính quyền Hoa Kỳ, cùng nhiều quốc gia, tổ chức quốc tế. Tổng Thư ký Liên hợp quốc António Guterres đã lên tiếng phản đối quyết định của Hoa Kỳ. Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Nga Maria Zakharova nhấn mạnh, quyết định của chính quyền Tổng thống Joe Biden tiếp tục cho thấy đường

lối chống Nga của Hoa Kỳ nhằm kéo dài cuộc xung đột ở Ukraine. Tình hình xung đột tại Ukraine tiếp tục diễn biến phức tạp và chưa có dấu hiệu dừng lại, kéo theo mối quan hệ giữa Hoa Kỳ/phương Tây và Nga vẫn ở trạng thái đối đầu căng thẳng.

- **Nhật báo Tài chính Financial Times (FT) của Anh ngày 9/7, nhận định thời khắc của nền kinh tế của Việt Nam đã đến.** Theo đó, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam tăng vọt lên mức cao nhất trong một thập kỷ vào năm 2022. Những tập đoàn tên tuổi lớn trong đó có Dell, Google, Microsoft và Apple đều đã chuyển một phần chuỗi cung ứng đến Việt Nam. Với lợi thế vị trí gần Trung Quốc, chi phí thấp cùng với lực lượng lao động trẻ và được đào tạo tốt, Việt Nam là nền kinh tế phát triển nhanh nhất ở châu Á vào năm ngoái (tăng trưởng 8%) và là một trong số ít nền kinh tế trên toàn cầu đạt được mức

tăng trưởng hai năm liên tiếp kể từ đại dịch Covid-19. Trong ngắn hạn, để tiếp tục thu hút sự chú ý của nhà đầu tư, Việt Nam cần củng cố môi trường kinh doanh. Về lâu dài, để đáp ứng mục tiêu đẩy tham vọng trở thành nền kinh tế có thu nhập cao vào năm 2045, Việt Nam phải tận dụng lợi ích tăng trưởng sản xuất để đa dạng hóa nền kinh tế. Trong thập kỷ tới, Việt Nam phải nâng cao năng lực sản xuất và đặc biệt là cơ sở hạ tầng cần được nâng cấp khi mạng lưới điện quốc gia đang phải chịu sức ép của nhu cầu công nghiệp ngày càng tăng. Ngân hàng thế giới (WB) cũng khuyến nghị Việt Nam hỗ trợ nhiều hơn cho việc áp dụng công nghệ, tăng cường kỹ năng quản lý và tiếp tục giảm bớt các hạn chế đối với FDI trong lĩnh vực dịch vụ để hướng tới sự thịnh vượng lâu dài.

- **Nền kinh tế Trung Quốc đứng trước nguy cơ giảm phát.** Báo cáo của Cục Thống kê quốc gia Trung Quốc (NBS) cho thấy CPI trong tháng 6 vừa qua đã giảm so với mức 0,2% ghi

nhận trong tháng trước đó, đồng thời thấp hơn nhiều so với mức dự báo của giới chuyên gia do nhu cầu trong nước chậm lại. Theo NBS, giá thực phẩm tăng 2,3%, trong khi giá của các mặt hàng phi thực phẩm giảm 0,6% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong tháng 6/2023, chỉ số giá sản xuất (PPI) của Trung Quốc cũng giảm 5,4%, mạnh hơn mức giảm 4,6% của tháng trước đó. NBS cho rằng nhu cầu toàn cầu kém và chi phí nguyên vật liệu giảm mạnh đã gây áp lực giảm giá xuất xưởng. Tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc đã chậm lại đáng kể kể từ tháng 4/2023, sau khi nước này dỡ bỏ hoàn toàn các quy tắc nghiêm ngặt về kiểm soát dịch Covid-19. Đồng Nhân dân tệ ở mức thấp nhất trong 7 tháng so với đồng USD do xuất khẩu giảm. Điều này làm dấy lên những nguy cơ giảm phát, ảnh hưởng xấu tới triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế. Các chuyên gia cho rằng chính quyền Trung Quốc cần có những hành động để hỗ trợ nền kinh tế. □

VĂN BẢN MỚI

Nghị quyết số 98/2023/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 98/2023/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đã được Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV thông qua, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2023. Nghị quyết này đã nhận được sự đồng thuận rất cao của đại biểu Quốc hội, kết quả biểu quyết thông qua đạt tỉ lệ 97,3%.

Nghị quyết quy định 44 cơ chế, chính sách đặc thù, trong đó có 7 cơ chế kế thừa từ Nghị quyết số 54/2017/QH14; 4 cơ chế đã ban hành cho các địa

phương khác; 6 cơ chế được đưa vào các dự án luật đang trình Quốc hội và 27 cơ chế, chính sách chỉ riêng Thành phố Hồ Chí Minh được áp dụng.

Tại Nghị quyết, Quốc hội giao Chính phủ các nhiệm vụ: (1) Ban hành Nghị định quy định chi tiết với 3 nội dung: quy định lãi vay, lợi nhuận hợp lý, phương thức thanh toán, quyết toán thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng BT; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân liên quan đến các hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi

nghiệp trong các lĩnh vực ưu tiên của Thành phố; việc bầu, tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức làm việc tại xã, thị trấn và cán bộ phường; (2) Tổ chức sơ kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết vào năm 2026, tổng kết vào năm 2028; (3) Chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với Thành phố cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý các vấn đề chưa phân cấp, phân quyền cho Thành phố; (4) Ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với thẩm quyền nhằm điều chỉnh, bổ sung các quy định phù hợp giải quyết những bất cập phát sinh trong thực tiễn quản lý, phát triển Thành phố. Mở rộng việc phân cấp, ủy quyền cho Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố so với các quy định hiện hành.

Nghị quyết cũng giao Thủ tướng Chính phủ 01 nhiệm vụ: Ban hành quy định phân cấp, trình tự, thủ tục điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật. Các bộ, ngành liên quan có 3 nhiệm vụ, Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh có 14 nhiệm vụ, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có 6 nhiệm vụ. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã chủ động, tích cực triển khai, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết của Quốc hội. □

Vận động, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở:

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng

THÁI HÒA

Xóa đói, giảm nghèo là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta nhằm để phát triển bền vững. Để đạt mục tiêu này, đã có nhiều giải pháp được triển khai thực hiện và mang lại hiệu quả thiết thực, trong đó đáng kể có các chương trình xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, khó khăn về nhà ở. Tại Sóc Trăng, chương trình này đã trở thành nhiệm vụ đặc biệt của cả hệ thống chính trị và có sức lan tỏa ngày càng mạnh mẽ trong xã hội, mang lại niềm vui cho nhiều gia đình.

Hiệu quả thiết thực

Những năm qua, các cấp ủy, chính quyền trong tỉnh luôn quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác vận động, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở nói riêng và công tác chăm lo, giúp đỡ người nghèo, người có hoàn cảnh

khó khăn nói chung. Theo đó, cùng với sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, sự hưởng ứng của người dân và cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, công tác chăm lo, giúp đỡ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn đã đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Với nguồn lực huy động

từ xã hội để hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở ngày càng tăng, đã giúp cho hàng ngàn hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở thông qua nhiều chương trình cụ thể. Trong đó, đáng chú ý có “Chương trình hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2022”, đã xây dựng tổng số 3.496 căn nhà với tổng kinh phí huy động xã hội hóa gần 175 tỷ đồng. Việc hoàn thành và bàn giao nhà ở của chương trình này đã giúp cho nhiều hộ nghèo, người có khó khăn về nhà ở có được nhà ở khang trang, an tâm chăm lo phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống. Qua đó, thể hiện sự quan tâm của cộng đồng xã hội cùng chung tay với Đảng và Nhà nước chăm lo cho những hộ gia đình nghèo và đóng góp chung vào kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh trong

năm 2022. Hay như mới đây, Bộ Công an vận động và hỗ trợ cho Sóc Trăng 1.200 căn nhà cho người nghèo, khó khăn về nhà ở, trị giá 50 triệu đồng/căn với tổng kinh phí 60 tỷ đồng, phấn đấu hoàn thành xây dựng và bàn giao toàn bộ số nhà trên vào cuối quý III năm nay.

Có thể khẳng định, kết quả trên có ý nghĩa rất to lớn, góp phần thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ gia đình khó khăn, gia đình có công với cách mạng; đồng thời, thể hiện ý chí, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực của toàn dân trong công cuộc giảm nghèo trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng

Là tỉnh thuần nông, đời sống người dân, nhất là người dân vùng nông thôn, vùng ven biển, vùng có đông đồng bào dân tộc sinh sống hiện vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn. Toàn tỉnh hiện còn 15.139 hộ nghèo và 26.242

hộ cận nghèo, chiếm 12,4% tổng số hộ dân toàn tỉnh; đặc biệt, có 6.972 hộ gia đình khó khăn về nhà ở. Vì vậy, nhằm góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu giảm tỷ lệ nghèo đa chiều theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, phấn đấu đến hết năm 2025 cơ bản hoàn thành việc xóa nhà ở tạm bợ, nhà ở dột nát trên địa bàn tỉnh, ngày 19/5/2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng đã ban hành Chỉ thị Số 20-CT/TU về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở”. Theo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội quán triệt, thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm.

Thứ nhất, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc vận động, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người

nghèo, người có khó khăn về nhà ở; xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Tổ chức rà soát, xây dựng và triển khai thực hiện đề án, kế hoạch vận động, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở giai đoạn 2023-2025 và hằng năm. Thành lập ban chỉ đạo cấp huyện, cấp xã nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp và tạo sự thống nhất trong chỉ đạo thực hiện.

Thứ hai, đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhân dân đối với công tác vận động, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở. Các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh phong trào vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chung tay, góp sức giúp đỡ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn. Kịp thời giới thiệu, biểu dương các tập thể, cá

nhân, mô hình, cách làm hay, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, chủ động vươn lên thoát nghèo của người dân.

Thứ ba, tích cực huy động, tiếp nhận nguồn lực hợp pháp từ xã hội và triển khai hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở đúng mục đích, đúng đối tượng. Bổ sung nội dung hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở vào tiêu chí xem xét, xếp loại thi đua hằng năm đối với các cơ quan, đơn vị. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phối hợp tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện xã hội đối với việc vận động hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh.

Thứ tư, thực hiện tốt việc xét chọn, bình nghị người nghèo, người có khó khăn về nhà ở được hỗ trợ xây dựng,

sửa chữa nhà ở, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, định kỳ sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện; rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng các tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc; nhắc nhở, phê bình các tập thể, cá nhân thực hiện chưa tốt; xử lý nghiêm túc, kịp thời các sai phạm trong việc sử dụng nguồn lực hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở.

Thứ năm, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chủ động tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo vận động hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch vận động, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025 và những năm

tiếp theo; phân công, giao nhiệm vụ cho các ban, sở, ngành của tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện. Chỉ đạo lồng ghép sử dụng minh bạch, hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa để xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở. Chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Thứ sáu, các sở, ban, ngành tỉnh, các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy quán triệt Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cụ thể hóa các kế hoạch vận động, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở của tỉnh thành chương trình, kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả việc vận động, hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo theo Kế hoạch của tỉnh đề ra.

Thứ bảy, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp chặt chẽ với Ban cán sự đảng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh, các huyện ủy, thị ủy, Th ủy trong việc vận động, tiếp nhận, tổ chức hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh.

Thứ tám, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo HĐND tỉnh xem xét, bổ sung các chính sách liên quan nhằm hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở đúng thẩm quyền, phù hợp với thực tiễn của địa phương và giám sát việc thực hiện.

Thứ chín, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp, chỉ đạo quán triệt Chỉ thị và tuyên truyền việc thực hiện ở các cấp; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Ban Dân vận Tỉnh ủy tham mưu kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị ở các địa phương, đơn vị hằng năm. □

Tăng cường công tác ở vùng đồng bào Khmer

HỒNG PHÚC

Là tỉnh có hơn 30% dân số là đồng bào dân tộc Khmer, những năm qua, Sóc Trăng đã tăng cường công tác ở vùng đồng bào Khmer trong tình hình mới theo Chỉ thị số 19-CT/TW, ngày 10/01/2018 của Ban Bí thư. Qua đó, đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, tạo được nhiều chuyển biến trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự và xây dựng hệ thống chính trị vùng đồng bào Khmer trên địa bàn tỉnh.

Nhiều chuyển biến tích cực

Tiếp thu Chỉ thị số 19-CT/TW, ngày 10/01/2018 của Ban Bí thư về tăng cường công tác ở vùng đồng bào Khmer trong tình hình mới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng đã ban hành Công văn số 753-CV/TU, ngày 29/5/2018 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW của Ban Bí thư; đồng thời, tổ chức hội nghị triển khai, quán triệt Chỉ thị và các văn bản của Trung ương, của tỉnh liên quan công tác dân tộc

đến đội ngũ cán bộ chủ chốt trong tỉnh.

Bên cạnh đó, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Kết luận số 02-KL/TU, ngày 30/12/2020 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU của Tỉnh ủy khóa XIII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ đối với công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Nghị quyết 04-NQ/TU, ngày 9/7/2021 về lãnh đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh

tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền tập trung triển khai nhiều chính sách liên quan đến đồng bào Khmer, quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, tạo mọi điều kiện để đồng bào Khmer phát triển kinh tế, vui chơi giải trí lành mạnh; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân vùng đồng bào Khmer tích cực thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương.

Với sự quan tâm và tăng cường công tác của các cấp ủy đảng, chính quyền, tình hình kinh tế - xã hội vùng đồng bào Khmer trong tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực. Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, nâng cao đời sống của đồng bào Khmer, các cấp ủy, chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chủ trương

của Đảng và chính sách của Nhà nước đối với vùng có đồng bào đồng bào Khmer. Đơn cử như Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 đã đầu tư xây dựng 399 công trình và thực hiện duy tu, bảo dưỡng 207 công trình, chủ yếu tập trung vào đường giao thông và nhà sinh hoạt cộng đồng với tổng nguồn vốn trên 430 tỷ đồng. Bên cạnh đó, tỉnh còn triển khai thực hiện các chính sách, các chương trình, dự án hỗ trợ hộ nghèo ở các xã, ấp, xóm đặc biệt khó khăn; hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán, vay vốn chuyển đổi nghề; hỗ trợ xây dựng 3.496 căn nhà cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở. Thời gian qua, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đều đã phát huy hiệu quả tích cực. Trong tổng số 10 huyện, thị xã, trực thuộc tỉnh, đã có huyện Mỹ Xuyên đạt chuẩn nông thôn mới, thị xã Ngã Năm và thị xã Vĩnh Châu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; có 63/80 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Tỷ lệ hộ nghèo Khmer giảm trên 4,5%/

năm. Tinh thần vượt khó, nỗ lực vươn lên trong đồng bào Khmer ngày càng được phát huy, trong đó có nhiều mô hình tập thể, cá nhân sản xuất giỏi, làm kinh tế hiệu quả được biểu dương, khen thưởng và nhân rộng. Đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào Khmer đã có bước chuyển biến tích cực; diện mạo nông thôn vùng đồng bào Khmer không ngừng khởi sắc, nhất là ở vùng đặc biệt khó khăn.

Bên cạnh đó, các chủ trương, chính sách về giáo dục, đào tạo tiếp tục được quan tâm. Trong đó, cùng với hệ thống trường dân tộc nội trú được đầu tư xây dựng ngày càng khang trang, thì các chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên và trẻ em, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số cũng được thực hiện đầy đủ; chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo được nâng lên. Công tác chăm sóc sức khỏe cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn tiếp tục được chú trọng thực hiện. Bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc thiểu số được giữ gìn và phát huy. Công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng,

bổ nhiệm, bố trí, sử dụng cán bộ người Khmer được các cấp ủy, địa phương quan tâm thực hiện thường xuyên; tỷ lệ đảng viên người Khmer so với tổng số đảng viên trong từng đảng bộ huyện, thị xã, thành phố ngày càng tăng. Tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục ổn định. Các tổ chức cơ sở đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội trong vùng có đông đồng bào Khmer được củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động.

Bài học kinh nghiệm

Theo Tỉnh ủy Sóc Trăng, qua 5 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW, ngày 10/01/2018 của Ban Bí thư về tăng cường công tác ở vùng đồng bào dân tộc Khmer trong tình hình mới, Sóc Trăng đã rút ra được những bài học kinh nghiệm quý. Một là, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và đội ngũ cán bộ, đảng viên phải nhận thức đúng, đầy đủ, sâu sắc và toàn diện về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về người Khmer, công tác người Khmer và các chính sách đại đoàn kết toàn

dân tộc trong tình hình mới. *Hai là*, tăng cường vai trò của các cấp ủy trong công tác lãnh đạo thực hiện các chủ trương của Đảng. Thường xuyên kiện toàn bộ máy làm công tác dân tộc; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và nghiệp vụ cán bộ chuyên trách nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. *Ba là*, quan tâm phát huy đúng mức vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng hệ thống chính trị. Chú trọng xây dựng, củng cố và nâng cao vai trò của lực lượng cốt cán, người có uy tín là người Khmer để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện để đồng bào Khmer phát huy tốt quyền và nghĩa vụ công dân trong hoạt động kinh tế - xã hội và tham gia các tổ chức chính trị - xã hội. *Bốn là*, tạo điều kiện thuận lợi trong việc giữ gìn và phát huy các loại hình văn hóa, văn nghệ, các phong tục, tập quán là nét đẹp truyền thống của đồng bào Khmer, nhất là chữ viết và ngôn ngữ Khmer. *Năm là*, xác định rõ nguyên nhân dẫn đến nghèo trong đồng bào dân tộc để có giải pháp thực hiện tốt công tác giảm nghèo. Đồng

thời, có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ngành, các cấp từ tỉnh đến cơ sở để triển khai lồng ghép hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác của địa phương với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Theo Tỉnh ủy Sóc Trăng, để tiếp tục tăng cường công tác ở vùng đồng bào dân tộc Khmer trong tình hình mới theo Chỉ thị số 19-CT/TW, thời gian tới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các chỉ thị, kết luận, nghị quyết của trung ương về công tác dân tộc gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 9/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030. Trong đó, trọng tâm là lồng ghép, triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2020-2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và các chương trình, dự án phát triển

kinh tế - xã hội. Chú trọng xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân gắn với thể trận lòng dân vững chắc ở vùng có đông đồng bào Khmer; chủ động nắm tình hình, giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu kiện ngay từ cơ sở; kịp thời phát hiện, ngăn chặn những âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để kích động, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Bên cạnh đó, tỉnh còn chú trọng công tác xây dựng lực lượng cốt cán, người có uy tín trong đồng bào Khmer; tích cực vận động đồng bào Khmer tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phát động. Lãnh đạo các cơ quan chức năng tiếp tục nắm tình hình, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, biện pháp xử lý những vụ việc phức tạp, phát sinh trong vùng có đông đồng bào Khmer, không để xảy ra “điểm nóng”, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Để tiếp tục tăng cường công tác ở vùng đồng bào Khmer trong tình hình mới, tỉnh cũng xác định giải pháp là tăng cường công tác củng cố, xây dựng hệ thống chính trị vùng có đông đồng bào Khmer. Theo đó, quan tâm phát triển đảng viên là người Khmer; thực hiện tốt công tác quy hoạch, rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ đối với đảng viên là người Khmer theo quy định; chú trọng công tác xây dựng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người Khmer có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sắp xếp, bố trí công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã với số lượng phù hợp theo Quyết định số 402/QĐ-TTg, ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành của cơ quan phụ trách công tác dân tộc và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân tộc các cấp. □

Cựu chiến binh Lữ An Ninh:

Luôn gương mẫu làm theo lời Bác

MAI KHÔI

Trải qua hai cuộc chiến trường kỳ và gian khổ, nhiều người lính “Cụ Hồ” may mắn trở về với quê hương, với gia đình, trong số đó, có những người đã để lại chiến trường một phần cơ thể của mình.

Thế nhưng, họ vẫn mạnh mẽ vượt qua mọi khó khăn, bệnh tật, luôn gương mẫu đi đầu trong các phong trào tại địa phương, chung sức xây dựng quê hương ngày càng phát triển.

Được sự giới thiệu của các chú ở Hội Cựu chiến binh huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, chúng tôi đến gặp chú Lữ An Ninh - Chi hội Trưởng Chi hội Cựu chiến binh ấp Mỹ Thuận, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, huyện Mỹ Tú - tấm gương cựu chiến binh tiêu biểu, nhiệt tình. Ở tuổi 77, lại là

thương binh hạng $\frac{3}{4}$; một bên chân bị yếu vì di chứng bom đạn chiến tranh, đi lại không còn thuận tiện nhưng chú vẫn nhanh nhẹn, hoạt bát. Trò chuyện với chúng tôi, chú luôn miệng nói cười, rồi nghiêng đầu chỉ vào vết thương và nói: “Đầu chỉ bị thương ở cái chân, trên đầu cũng bị miếng pháo ghim

vào, còn khuyết một lỗ đây. Nhưng nhờ được đồng đội cứu chữa tận tình, chú may mắn thoát chết”.

Rồi chú kể vanh vách cho chúng tôi nghe về những trận đấu ác liệt ngày xưa. Năm 1963, lúc đó chú chưa đầy 17 tuổi, mang trong lòng nỗi đau vì cha bị giặc giết, chú tham gia cách mạng vào Tiểu đoàn Trinh sát bộ binh, Quân khu 9 bằng một tinh thần dũng cảm. Trực tiếp tham gia nhiều trận đánh từ miền Tây đến miền Đông Nam bộ, nhưng ác liệt và dai dẳng nhất là trận đánh 78 ngày đêm vào năm 1969, tại Hòn Đất (Kiên Giang). Cũng tại trận này, chú đã bị thương tưởng chừng không qua khỏi, phải phẫu thuật đến 4 lần, không đi đứng gần 1 năm mới hồi phục. Sau đó lại tiếp tục tham gia cách mạng cho đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng.

Đang hào hứng về những câu chuyện của quá

khứ đầy hào hùng, oanh liệt nhưng nhắc đến hai tiếng “đồng đội” chợt thấy chú chững lại một lát, rồi bồi hồi kể: “Hồi đó, tham gia nhiều trận đánh lớn nhỏ, không biết bao nhiêu anh em đã hy sinh. Mình chỉ biết nén lại nỗi đau, tự tay chôn cất anh em. Bây giờ nằm đêm nhớ lại từng người, chú buồn rơi nước mắt. Ngay như lúc chú bị thương nằm một chỗ, muốn di chuyển phải nhờ anh em công mình, những điều đó làm mình nhớ mãi”.

Sau ngày thống nhất đất nước, trở về quê hương Mỹ Tú, chú Lữ An Ninh đảm nhiệm nhiều vị trí công tác tại thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa và mãi đến năm 1990 chú mới tham gia vào hội cựu chiến binh. Hiện tại, ngoài nhiệm vụ là Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh ấp, chú còn làm Tổ trưởng Tổ vay vốn của Ngân hàng chính sách xã hội, cộng tác viên y tế. Theo chú, công việc tuy

không nặng nhọc gì nhưng cũng phải sắp xếp khoa học. Bởi suốt tháng đều có lịch, nhất là những lúc cao điểm phải đi hội họp, tuyên truyền, vận động hội viên, thu lãi ngân hàng, họp giao ban y tế, gửi thư mời chích ngừa, diệt lăng quăng...

Đặc biệt, bản thân là một cựu chiến binh và thấu hiểu được hoàn cảnh của anh em trong chi hội, chú luôn ra sức vận động giúp đỡ những hoàn cảnh còn khó khăn, rồi nhiệt tình hướng dẫn, hỗ trợ anh em làm kinh tế gia đình; tích cực xây dựng các mô hình học tập và làm theo Bác Hồ,... Từ những việc chú làm trong nhiều năm qua đã góp phần giúp cho nhiều gia đình hội viên Cựu chiến binh vượt qua khó khăn, vươn lên phát triển kinh tế, cải thiện cuộc sống ngày thêm ổn định, qua đó góp phần cùng địa phương ngày thêm phát triển. Nhiều lúc cũng thấy tuổi tác khá cao, sức khỏe

gặp vấn đề khi trái gió trở trời nhưng với chú, được làm việc là một niềm vui, những thứ khác phải biết vượt qua.

Để ghi nhận những thành tích chiến đấu, cống hiến hết sức vẻ vang, chú Lữ An Ninh được trao tặng nhiều Huân chương, Huy chương, danh hiệu, Bằng khen, Giấy khen... Với chú, đó là những món quà và là nguồn động viên, khích lệ, được chú luôn trân trọng cất giữ bên mình. Phần là vì vinh dự của người lính “Bộ đội Cụ Hồ”, phần là để nhắc nhở con cháu biết được cha ông mình đã có nhiều hy sinh, mất mát giành lấy độc lập tự do cho thế hệ hôm nay. “Hơn nữa, mình còn là một đảng viên, năm nay đã 55 năm tuổi Đảng. Vì vậy phải sống sao cho thật gương mẫu để con cháu trong gia đình và bà con làng xóm thấy việc phải, việc đúng mà làm theo” - chú chân tình trải lòng. □

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025:

Chủ động đẩy nhanh tiến độ

THANH THÚY

Trong bối cảnh hệ thống cơ chế, chính sách triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới ban hành trễ, mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 khá lớn, các cấp, các ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đã quan tâm, chỉ đạo khẩn trương thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ triển khai Chương trình và bước đầu đã đạt được những kết quả thiết thực.

Chủ động, linh hoạt

Trong 2 năm đầu tiên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi là Chương trình), trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng có 14 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, có thêm thị xã Vĩnh Châu vinh dự được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Đáng chú ý, số xã được công nhận đạt chuẩn nông

thôn mới của tỉnh trong 2 năm 2021 và 2022 được xem là cao nhất kể từ khi bắt đầu xây dựng nông thôn mới đến nay và cao hơn so với yêu cầu bình quân hàng năm để đảm bảo tiến độ hoàn thành mục tiêu chung đến năm 2025.

Theo dự kiến, đến cuối năm 2023, tỉnh sẽ có thêm 6 xã đạt chuẩn nông thôn mới và 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, có 2 xã nông thôn mới kiểu mẫu đầu tiên và phấn đấu có thêm 2 huyện đạt chuẩn nông thôn mới (Châu

Thành và Cù Lao Dung). Kết quả này sẽ nâng tổng số toàn tỉnh có 70/80 xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 97,2% so với mục tiêu kế hoạch đến cuối năm 2025); trong đó có 21 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đạt gần 66% so với mục tiêu kế hoạch), có 5 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (đạt 83,3% so với mục tiêu kế hoạch).

Để đạt được những kết quả khả quan này là quá trình nỗ lực phấn đấu, quyết tâm của toàn Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trên địa bàn tỉnh. Bám sát định hướng và quan điểm Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 mang tính “toàn diện, nâng cao và bền vững”, ngay trong năm đầu tiên của giai đoạn, Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết chuyên đề thực hiện Chương trình, trong đó xác định cụ thể các mục tiêu để tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện; đồng thời lựa chọn mục tiêu xây dựng nông thôn mới năm 2021 là một trong các dự án, chương trình trọng điểm để chào mừng kỷ niệm

30 năm ngày tái lập tỉnh, tiếp tục duy trì, nâng cao tinh thần thi đua xây dựng nông thôn mới trong năm chuyển giao giữa hai giai đoạn.

Bên cạnh đó, ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình, Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình và Kế hoạch phát động thực hiện Phong trào thi đua “Sóc Trăng chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025. Trong đó, xác định rõ mục tiêu của từng huyện, thị xã trong lộ trình chung đến năm 2025; phân công cụ thể 54 tiểu nội dung xây dựng nông thôn mới cho từng sở, ban, ngành, làm cơ sở chỉ đạo, đôn đốc, phát huy tinh thần chủ động, trách nhiệm của các ngành và địa phương cùng đẩy mạnh triển khai các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ được phân công về xây dựng nông thôn mới. Ngoài ra, các chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới luôn được xác định rõ trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm và hằng năm; được quan tâm tổ chức thực

hiện và kiểm tra, giám sát chặt chẽ, xuyên suốt cùng với quá trình điều hành, thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

Để tham mưu tổ chức triển khai Chương trình hiệu quả, bộ máy chỉ đạo, điều hành và giúp việc thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh được quan tâm chỉ đạo kiện toàn đảm bảo đúng quy định của Trung ương và kế thừa các cách làm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; có quy chế phân công, phối hợp công tác rõ ràng, hợp lý; nâng cao tính chủ động, tinh thần trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao về xây dựng nông thôn mới, nhất là các nội dung có tính phối hợp liên ngành, liên thông các cấp.

Kết quả thiết thực

Có thể khẳng định, trong bối cảnh hệ thống cơ chế chính sách chung thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 ban hành trễ hơn so với 2 giai đoạn trước, tỉnh Sóc Trăng đã chủ động vận dụng linh hoạt các quy định hiện hành để hoàn

thiện hệ thống cơ chế chính sách trên địa bàn tỉnh theo từng mốc thời gian, chú trọng đảm bảo thực hiện đúng quy định, phân cấp của trung ương và đáp ứng yêu cầu đẩy nhanh tiến độ của địa phương.

Thực tế cho thấy, sau nhiều nỗ lực, đến nay hệ thống khung cơ chế, chính sách trên địa bàn tỉnh đã cơ bản hoàn thiện với 9 nghị quyết HĐND tỉnh (không bao gồm các nghị quyết về vốn), 10 quyết định và 10 kế hoạch của UBND tỉnh, 2 kế hoạch và 5 hướng dẫn của Ban Chỉ đạo tỉnh và rất nhiều văn bản trực tiếp hướng dẫn, đôn đốc triển khai Chương trình của các sở, ngành tỉnh. Qua đó, đã tạo điều kiện thuận lợi, cơ sở pháp lý đầy đủ cho các địa phương đẩy nhanh tiến độ triển khai Chương trình thông suốt, không bị gián đoạn.

Từ năm 2021 đến nay, tổng nguồn lực huy động cho xây dựng nông thôn mới của tỉnh là khoảng 9.800 tỷ đồng. Mặc dù điều kiện ngân sách vẫn còn khó khăn, song tỉnh đã rất cố gắng cân đối, bố trí ngân sách địa phương hằng

năm cùng thực hiện xây dựng nông thôn mới. Theo đó, các nguồn vốn thực hiện Chương trình được phân bổ, quản lý, sử dụng đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, với phương châm phát huy hiệu quả cao nhất, đảm bảo tỷ lệ và thời hạn giải ngân theo quy định.

Bên cạnh những kết quả nổi bật nêu trên, trong thời gian qua, công tác thông tin, tuyên truyền luôn là giải pháp quan trọng đóng góp vào thành công chung của Chương trình trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị tham gia xây dựng nông thôn mới. Với phương châm “xây dựng nông thôn mới bền vững bắt đầu từ cơ sở”, tỉnh đã ban hành Bộ tiêu chí hệ văn hóa nông thôn mới, ấp văn hóa nông thôn mới và tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu. Với sự chung tay của Ủy ban MTTQ, các cấp, các ngành, các đoàn thể chính trị - xã hội, đặc biệt là sự hưởng ứng, tham gia nhiệt tình của đông đảo nhân dân, đến nay toàn tỉnh có khoảng 75% hộ đạt chuẩn hệ văn hóa nông thôn mới, 45% ấp đạt chuẩn ấp văn hóa nông thôn mới và

559 tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu với tổng chiều dài hơn 546km. Đây được xem là điểm sáng trong công tác tuyên truyền xây dựng nông thôn mới của tỉnh, phù hợp với tình hình thực tiễn. Và việc vận động xã hội về xây dựng hộ văn hóa nông thôn mới, tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu đã trở thành “cánh tay đắc lực” góp phần tổ chức thực hiện tốt phong trào thi đua “Sóc Trăng chung sức xây dựng nông thôn mới” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh.

Bằng sự định hướng, cách làm đúng, cùng tinh thần quyết tâm, nỗ lực của cả hệ thống chính trị, hy vọng trong những năm tiếp theo của giai đoạn 2021-2025, tỉnh sẽ “tăng tốc” và “về đích” thành công các mục tiêu của Chương trình - đó là xây dựng nông thôn mới ngày càng hiệu quả, thiết thực hơn, đặc biệt là nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân nông thôn ngày càng bền vững, xây dựng nông thôn Sóc Trăng thành những miền quê đáng sống, đáng đến, đáng trở về. □

Ngành thuế Sóc Trăng chủ động phòng, chống lừa đảo mạng

CHÍ CƯỜNG

Trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đã xuất hiện một số đối tượng giả danh cán bộ thuế liên hệ với người nộp thuế để yêu cầu thực hiện những việc không có trong quy định. Lãnh đạo Cục Thuế tỉnh khẳng định, ngành Thuế không có chủ trương, không có bất cứ yêu cầu và hướng dẫn nào; đồng thời cảnh báo đây là hành vi trái pháp luật và người nộp thuế cần cảnh giác để tránh thiệt hại.

Lừa đảo trực tuyến là vấn đề đã và đang nhận được nhiều sự quan tâm của toàn xã hội. Các đối tượng xấu lợi dụng sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin để thực hiện nhiều vụ lừa đảo trực tuyến, chiếm đoạt tài sản có giá trị cao.

Theo Cục An toàn Thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông, có 3 nhóm lừa đảo

chính như giả mạo thương hiệu, chiếm đoạt tài khoản và các hình thức kết hợp khác với 24 hình thức lừa đảo đang diễn ra trên không gian mạng Việt Nam. Các hình thức lừa đảo trên không gian mạng được các đối tượng lừa đảo thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau và ngày càng tinh vi, trong đó nhắm vào nhiều nhóm đối tượng,

bao gồm: Người cao tuổi, trẻ em, sinh viên, đối tượng công nhân, nhân viên văn phòng... Mỗi nhóm đối tượng ở độ tuổi khác nhau, kẻ xấu thực hiện những hình thức dẫn dụ khác nhau, mục tiêu chung là lấy lòng tin, đánh cắp thông tin người dùng rồi sau đó chiếm đoạt tài sản.

Đối với ngành Thuế, thời gian gần đây trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng xuất hiện một số đối tượng giả danh cán bộ thuế Sóc Trăng liên hệ với người nộp thuế để yêu cầu thực hiện những việc không có trong quy định. Cụ thể, Cục Thuế tỉnh đã nhận được nhiều cuộc gọi của người nộp thuế trên địa bàn tỉnh gặp vướng mắc về việc có cán bộ thuế của tỉnh yêu cầu chủ doanh nghiệp, chủ hộ kinh doanh cung cấp Căn cước công dân và Giấy đăng ký kinh doanh và liên hệ cơ quan thuế trên địa bàn tỉnh để chụp hình làm đăng ký chính sách giảm thuế năm 2023. Tiếp đó, nhóm đối tượng gợi ý kết bạn Zalo với

cán bộ thuế phụ trách công nghệ thông tin và hướng dẫn cài đặt ứng dụng của cơ quan thuế trên điện thoại.

Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng - Nguyễn Việt Thống, cảnh báo: “Đây là hành vi trái pháp luật, lợi dụng danh nghĩa cán bộ, công chức ngành thuế và cơ quan thuế để trục lợi cá nhân, lừa đảo doanh nghiệp, gây tổn hại đến uy tín, hình ảnh của lãnh đạo, cán bộ, công chức của cơ quan thuế. Hành vi này không những gây cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp, hộ và cá nhân kinh doanh, mà còn hết sức nguy hiểm vì có thể dẫn đến việc người nộp thuế sẽ bị lấy cắp thông tin cá nhân, thông tin tài khoản ngân hàng với mục đích chiếm đoạt tài sản”.

Trước thực trạng này, Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng đã đẩy mạnh tuyên truyền các hướng dẫn kỹ năng cơ bản để đảm bảo an toàn thông tin cá nhân. Theo đó, khi chia sẻ

thông tin cá nhân, cần hạn chế việc chia sẻ thông tin cá nhân của mình trên không gian mạng, trừ khi chắc chắn rằng thông tin được sử dụng có kiểm soát. Hãy bảo đảm rằng bạn chỉ cung cấp thông tin cá nhân của mình cho cá nhân và tổ chức tin tưởng. Cần sử dụng mật khẩu an toàn để bảo vệ tài khoản của mình trên mạng. Mật khẩu nên dài hơn 8 ký tự và bao gồm cả chữ hoa, chữ thường, số và ký tự đặc biệt. Nên đổi mật khẩu thường xuyên và không nên sử dụng mật khẩu giống nhau cho nhiều tài khoản khác nhau. Ngoài ra, cần chủ động nâng cao kiến thức bảo mật, trong đó chủ động tìm hiểu về các phương thức bảo mật thông tin, cập nhật những tin tức mới nhất về các mối đe dọa bảo mật và học cách phòng ngừa chúng. Sử dụng các công cụ bảo mật như phần mềm chống virus và phần mềm chống đánh cắp thông tin để bảo vệ tài khoản của mình trên mạng.

Bên cạnh đó, Cục Thuế tỉnh cũng khuyến cáo người nộp thuế không tải hoặc cài đặt ứng dụng của cơ quan thuế cho máy tính, điện thoại thông minh qua các đường dẫn không phải do Tổng cục Thuế cung cấp; đồng thời, không cho phép bất kỳ cá nhân nào truy cập trực tiếp vào máy tính, điện thoại của mình để hỗ trợ cài đặt, sử dụng phần mềm của cơ quan thuế. Nếu bạn đã bị lừa đảo, hãy làm theo các bước sau: Đừng tiếp tục gửi tiền và chặn tất cả các liên lạc từ kẻ lừa đảo. Liên hệ ngay lập tức với ngân hàng và tổ chức tài chính của bạn để báo cáo lừa đảo và yêu cầu họ dừng mọi giao dịch. Thu thập và lưu lại bằng chứng, làm đơn tố giác gửi tới cơ quan công an nơi lưu trú. Cảnh báo cho gia đình và bạn bè của bạn về trò lừa đảo này để họ có thể đề phòng những trò lừa đảo tiếp theo có thể xảy ra.

Nếu có dấu hiệu lừa đảo hoặc bị lừa đảo cần liên hệ đến các cơ quan, tổ chức,

doanh nghiệp về an ninh mạng, an toàn thông tin, gồm: Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (A05) hoặc Cục Cảnh sát hình sự (C02) trực thuộc Bộ Công an. Tại mỗi địa phương, liên hệ Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (PA05); Cục An toàn thông tin (AIS), trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông; Cục An toàn thông tin là cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về an toàn thông tin, điện thoại 024 3209 6789, email: ais@mic.gov.vn; liên hệ Bộ Tư lệnh Tác chiến không gian mạng (Bộ Tư lệnh 86), Bộ Quốc phòng Việt Nam. Bên cạnh đó, Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại 63 tỉnh/thành phố là cánh tay nối dài của Bộ Thông tin và Truyền thông tại các tỉnh, thành phố.

Về tình hình lừa đảo mạng liên quan đến ngành Thuế, Phó Cục trưởng Cục Thuế

tỉnh Sóc Trăng - Nguyễn Việt Thống, khẳng định: “Ngành Thuế không có chủ trương, không có bất cứ yêu cầu và hướng dẫn nào đối với trường hợp nêu trên. Tất cả các văn bản, tài liệu, phần mềm ứng dụng được cơ quan thuế cấp miễn phí và đăng tải đầy đủ trên website của Cục Thuế tỉnh tại địa chỉ: <https://soctrang.gdt.gov.vn>; đồng thời, các chương trình tập huấn, hội nghị của cơ quan thuế đều được tổ chức miễn phí và sẽ gửi giấy mời tới người nộp thuế”.

Mọi vướng mắc của người nộp thuế sẽ được giải thích và hướng dẫn tại Phòng Tuyên truyền và Hỗ trợ người nộp thuế - Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng, số điện thoại: 02993.624.650. Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng thông báo đến người nộp thuế được biết và cảnh giác, tiếp tục phối hợp với cơ quan thuế phản ánh kịp thời các hành vi lừa đảo để có biện pháp xử lý, ngăn chặn.□

Nỗ lực đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đi vào thực chất

Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng vừa tiến hành điều tra, khảo sát, đánh giá tổ chức và hoạt động công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Cuộc khảo sát được tiến hành dưới hình thức phát phiếu khảo sát kết hợp phỏng vấn trực tiếp

Mục đích là nhằm đánh giá nhu cầu, thực trạng thực hiện, sử dụng pháp luật của người dân; nghiên cứu, xây dựng, triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý; đồng thời tạo cơ sở để tỉnh Sóc Trăng xây dựng và ban hành tiêu chí riêng đánh giá thí điểm hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh trên cơ sở tiêu chí chung của Bộ Tư pháp.

Cuộc khảo sát được tiến hành dưới hình thức phát phiếu khảo sát kết hợp phỏng vấn trực tiếp, với 2.000 phiếu. Đối tượng khảo sát là người dân tại các xã, phường, thị trấn thuộc 11 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. Nội dung khảo sát tập trung một số vấn đề như: đánh giá mức độ cần thiết và lợi ích của việc hiểu biết pháp luật; tình hình tham gia và mức độ hài lòng đối với các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương; mức độ tuân thủ

pháp luật hiện nay; mức độ, cách thức, nhu cầu, hình thức tìm hiểu, tiếp cận pháp luật; khó khăn trong việc tiếp cận, tìm hiểu pháp luật của người dân; ý kiến đề xuất của người dân trong việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật tại cơ sở...

Qua kết quả khảo sát nhận thấy, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh được quan tâm triển khai theo hướng đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, gắn với công tác xây dựng, thi hành, bảo vệ pháp luật và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, ban, ngành, địa phương. Qua đó, tạo sự chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh; kịp thời đưa chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào đời sống.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, một số ý kiến người dân đánh giá việc chấp hành pháp luật

tại địa phương chưa nghiêm, còn xảy ra tình trạng vi phạm; một số địa phương người dân ít tham dự các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Bên cạnh đó, việc tiếp cận, thực hiện pháp luật vẫn còn gặp phải một số khó khăn như: quy định pháp luật mới ban hành chưa được cập nhật đầy đủ, kịp thời; người dân còn lúng túng trong tìm hiểu pháp luật, vận dụng và thực hiện pháp luật; việc tiếp cận các dịch vụ pháp lý (luật sư, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật...) chưa thuận lợi...

Trên cơ sở kết quả khảo sát, Sở Tư pháp đã báo cáo kết quả đến Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp đúng quy định. Theo đó, đề xuất, kiến nghị các giải pháp cụ thể nhằm đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh đi vào thực chất, góp phần quan trọng vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. □

SỞ TƯ PHÁP

Hướng dẫn tra cứu thông tin đóng BHXH tự nguyện, BHYT tại các tổ chức dịch vụ thu trên Cổng thông tin điện tử BHXH Việt Nam

Để kịp thời theo dõi, đảm bảo đầy đủ quyền lợi BHXH, BHYT của bản thân, người dân có thể tra cứu, kiểm soát thông tin đóng BHXH tự nguyện, BHYT tại các Tổ chức dịch vụ thu trên Cổng thông tin điện tử BHXH Việt Nam. Bên cạnh đó, cơ quan BHXH cũng có thêm công cụ để quản lý, kiểm soát chặt chẽ hơn việc thu và tiền đóng BHXH tự nguyện, BHYT của người tham gia tại các Tổ chức dịch vụ thu nhằm công khai, minh bạch thông tin, thực hiện tốt quyền lợi cho người hưởng.

BHXH Việt Nam vừa ban hành công văn số 2381/BHXH-TST về việc xác nhận, thông tin số tiền đóng của người tham gia BHXH, BHYT. Tại Công văn, BHXH Việt Nam cho biết, thời gian qua BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ký hợp đồng ủy quyền thu BHXH, BHYT

với các Tổ chức dịch vụ thu rà soát, mở rộng mạng lưới điểm thu, nhân viên thu, thực hiện việc thu và quản lý tiền đóng, trả sổ BHXH và thẻ BHYT cho người tham gia. Tuy nhiên vẫn còn tình trạng nhân viên thu của Tổ chức dịch vụ thu chậm nộp số tiền đóng của người tham gia về cơ quan BHXH theo quy định làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người tham gia BHXH, BHYT.

Để khắc phục tình trạng trên, BHXH Việt Nam yêu cầu BHXH cấp tỉnh/huyện, các Tổ chức dịch vụ thu thực hiện các nội dung sau:

Ngay khi người tham gia nộp tiền đóng BHXH tự nguyện, BHYT cho nhân viên thu của Tổ chức dịch vụ thu, nhân viên thu cập nhật thông tin vào hệ thống phần mềm quản lý của Tổ chức dịch vụ thu kết nối tự động với phần mềm quản lý của BHXH Việt

Nam, đồng thời cung cấp ngay Mã xác nhận và thông tin (Họ và tên, mã số BHXH, ngày nộp tiền, số tiền đóng, loại hình tham gia, số tháng đóng) cho người tham gia bằng một trong các hình thức sau: thông báo trực tiếp; qua tin nhắn; qua email; bản giấy;... Bên cạnh đó, hướng dẫn người tham gia thực hiện tra cứu thông tin chi tiết việc đóng BHXH tự nguyện, BHYT tại Cổng thông tin điện tử BHXH Việt Nam tại địa chỉ: <https://baohiemxahoi.gov.vn/> . Cụ thể như sau:

Bước 1: Người tham gia truy cập vào Cổng thông tin điện tử BHXH Việt Nam tại địa chỉ <https://baohiemxahoi.gov.vn/>

Bước 2: Chọn chức năng Tra cứu trực tuyến.

Bước 3: Chọn chức năng Tra cứu thông tin ghi nhận đóng BHXH, BHYT.

Bước 4: Nhập thông tin để tra cứu bao gồm: Mã xác nhận (do Tổ chức dịch vụ thu cung cấp) và Mã số BHXH/Số CCCD.

Bước 5: BHXHVN cung cấp thông tin cho người tham gia theo Mã xác nhận và Mã số BHXH/Số CCCD.

Thông tin cung cấp bao gồm: Thông tin của người tham gia: Mã số BHXH, Họ và tên, Ngày sinh, Giới tính, Số CCCD, Loại hình tham gia (BHXH tự nguyện, BHYT), Số tiền đóng, Số tháng đóng, Ngày ghi nhận; Thông tin của tổ chức dịch vụ thu: Mã tổ chức dịch vụ thu, Tên tổ chức dịch vụ thu, Mã nhân viên thu, Tên nhân viên thu, Mã cơ quan BHXH ký hợp đồng, Tên cơ quan BHXH ký hợp đồng.

Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Nguyễn Thế Mạnh chia sẻ “Để khắc phục tình trạng này, từ nền tảng CNTT, chuyển đổi số, BHXH Việt Nam nâng cấp, bổ sung chức năng xác thực thông tin số tiền đóng của người tham gia BHXH, BHYT qua nhiều hình thức. Qua đó, giúp người tham gia có thêm công cụ, thông tin để cùng phối hợp, đối chiếu, kiểm tra về thời gian nộp tiền, số tiền đóng vào quỹ của mình cho nhân viên thu và Tổ chức dịch vụ thu. Việc này cũng giúp công khai, minh bạch thông tin, bảo đảm quyền lợi tham gia được kịp thời theo nguyên tắc đóng - hưởng”. □

BHXH VIỆT NAM